

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH
KHÓA XX, NHIỆM KỲ 2021 - 2026

TỔNG HỢP
THAM LUẬN TẠI PHIÊN HỌP
THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN
MỞ RỘNG

Quảng Ninh, tháng 10 năm 2024

THAM LUẬN
“Nâng cao chất lượng thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết
trình kỳ họp của các Ban HĐND huyện”
Ban Pháp chế HĐND huyện

Kính thưa quý vị đại biểu!

Kính thưa Chủ trì hội nghị!

Thưa toàn thể Hội nghị!

Được Thường trực HĐND phân công tham luận tại Hội nghị Thường trực Hội đồng nhân dân huyện mở rộng, đại diện Ban Pháp chế xin tham luận một số nội dung liên quan đến “Nâng cao chất lượng thẩm tra báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp của các Ban HĐND huyện” để cùng chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND.

Kính thưa quý vị đại biểu!

Thẩm tra các báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết trình kỳ họp HĐND là một trong những nhiệm vụ cơ bản, quan trọng của các Ban HĐND theo luật định, nhằm xem xét sự phù hợp của các nội dung dự thảo với đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước; tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành và sự phù hợp, tính khả thi với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND là kênh thông tin quan trọng để đại biểu HĐND xem xét, thảo luận trước khi quyết định thông qua nghị quyết của HĐND. Chính vì vậy, thẩm tra có chất lượng tốt sẽ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả ban hành nghị quyết và đảm bảo Nghị quyết ban hành có tính khả thi cao, đi vào thực tế cuộc sống.

Xác định được tầm quan trọng của công tác thẩm tra, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND huyện đặc biệt quan tâm chỉ đạo, phân công các Ban HĐND huyện thực hiện trước mỗi kỳ họp HĐND huyện.

Nhiệm kỳ 2021-2026, HĐND huyện có 30 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất HĐND huyện quyết nghị 2 Ban: Ban Pháp chế và Ban Kinh tế - xã hội, mỗi Ban có 05 ủy viên. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND huyện đã tổ chức 15 kỳ họp, trong đó có 7 kỳ họp thường lệ và 8 kỳ họp chuyên đề (nhiệm kỳ 2016 - 2021 đã tổ chức 17 kỳ họp trong đó có 11 kỳ họp thường lệ và 6 kỳ họp bất thường) xem xét các báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND huyện, các báo cáo thẩm tra của 2 Ban HĐND huyện, trong đó có 14 báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội, 10 báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế. Kết quả thẩm tra của các Ban là một trong những căn cứ quan trọng để Hội đồng nhân dân huyện ban hành 91 nghị quyết về các lĩnh vực kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền, sáp nhập đơn vị hành chính, ... Các nghị quyết được ban hành đúng trình tự, thủ tục, làm cơ sở cho công tác quản lý, điều hành tại địa phương.

Trước mỗi kỳ họp của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện có văn bản đề nghị UBND huyện và các đơn vị có liên quan rà soát, đăng ký nội dung trình Kỳ họp, yêu cầu nội dung đăng ký phải thực hiện đầy đủ hồ sơ, chặt chẽ, đúng quy trình, thủ tục. Sau đó, xây dựng và tổ chức Hội nghị liên tịch mời UBND huyện, UBMTTQVN

huyện và các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan tham dự để thống nhất nội dung, chương trình của mỗi kỳ họp. Sau hội nghị, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức kỳ họp HĐND huyện, trong đó phân công các Ban HĐND huyện chủ động tổ chức, xây dựng kế hoạch cụ thể để thẩm tra theo từng lĩnh vực được phân công; đồng thời yêu cầu các cơ quan soạn thảo khẩn trương hoàn thành báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo nghị quyết, gửi đến các Ban HĐND huyện để thực hiện việc thẩm tra. Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu tiếp nhận được, các Ban chủ động phối hợp, thống nhất sắp xếp thời gian họp lý để tránh sự chồng chéo về thời gian, đảm bảo các Ban đều tham dự và góp ý vào các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực được phân công. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo, điều hòa hoạt động của 2 Ban HĐND huyện tăng cường công tác khảo sát thực tế để đánh giá sát thực, chính xác những kết quả nêu trong báo cáo, tờ trình của UBND huyện và các đơn vị có liên quan trình kỳ họp. Chỉ đạo các Ban phối hợp với Văn phòng HĐND & UBND phân công bộ phận tham mưu, giúp việc chủ động phối hợp các cơ quan liên quan thu thập, cung cấp thông tin liên quan đến nội dung thẩm tra và chuyển các tài liệu cần thiết cho thành viên các Ban nghiên cứu trước khi tiến hành hội nghị thẩm tra. Các báo cáo thẩm tra của các Ban đều được chuẩn bị công phu, chu đáo, có sự nghiên cứu, tổng hợp và thống nhất cao của các thành viên Ban. Sau khi các Ban đã thẩm tra, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổ chức hội nghị trước mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện (đây là phiên họp soát xét các nội dung để chuẩn bị cho kỳ họp) để nghe lãnh đạo các Ban báo cáo kết quả thẩm tra và ý kiến giải trình của các phòng ban, đơn vị có liên quan. Qua đó, Thường trực HĐND huyện cho ý kiến thống nhất hoặc cần chỉnh sửa trước khi các Ban báo cáo trước kỳ họp HĐND huyện.

Với việc thực hiện nghiêm túc quy trình thẩm tra nên hoạt động thẩm tra của các Ban HĐND huyện đảm bảo chặt chẽ; chất lượng thẩm tra được nâng lên. Báo cáo thẩm tra của các Ban luôn được các đại biểu HĐND huyện và các cơ quan liên quan đồng tình, ghi nhận và là kênh thông tin chính thống giúp định hướng các phát biểu của các đại biểu HĐND huyện, góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng các kỳ họp và chất lượng các nghị quyết HĐND huyện ban hành đúng luật, phù hợp với thực tiễn, tính khả thi cao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững sự ổn định về chính trị, QP - AN trên địa bàn huyện.

Bên cạnh những kết quả đạt được, thì hoạt động thẩm tra của các Ban HĐND huyện cũng gặp một số khó khăn, ảnh hưởng đến chất lượng công tác thẩm tra và xây dựng báo cáo thẩm tra, như: Một số báo cáo, đề án của một số cơ quan chuyên môn được UBND huyện phân công soạn thảo gửi đến HĐND, 2 Ban HĐND huyện còn chậm so với yêu cầu, có văn bản gửi sát ngày diễn ra kỳ họp làm ảnh hưởng đến việc nghiên cứu, tiếp cận hồ sơ của thành viên các Ban HĐND huyện và đại biểu dự họp; lĩnh vực phụ trách của các Ban HĐND rộng; thành viên của các Ban chủ yếu là kiêm nhiệm (chỉ có 01 cán bộ chuyên trách) nên thời gian nghiên cứu tài liệu phục vụ thẩm tra chưa nhiều, khả năng phản biện vấn đề, phân tích nội dung của một số vị còn có phần hạn chế, nên cũng còn có ảnh hưởng đến chất lượng thẩm tra của Ban.

Từ thực tế hoạt động thẩm tra trong thời gian qua; để tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng thẩm tra báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp trong thời gian tới, Ban Pháp chế HĐND huyện trao đổi, đề xuất một số giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện có sự phối hợp chặt chẽ với UBND huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan để tham gia ngay từ đầu quá trình xây dựng báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo Nghị quyết (từ khâu khảo sát, lập tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết) để sớm tiếp cận, xem xét toàn diện, xuyên suốt những nội dung liên quan đến công tác thẩm tra sau này; sau đó đề nghị UBND huyện, các cơ quan, đơn vị tổ chức lấy ý kiến góp ý bằng văn bản của các phòng ban, ngành, đơn vị có liên quan trước khi hoàn chỉnh dự thảo gửi đến Thường trực HĐND huyện theo đúng thời gian quy định để chỉ đạo, phân công các Ban HĐND huyện chủ trì phối hợp, tiến hành thẩm tra theo lĩnh vực, nội dung kế hoạch.

Thứ hai, Đối với các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo Nghị quyết có tác động và ảnh hưởng đến tình hình kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, Thường trực HĐND huyện chỉ đạo các Ban tiến hành khảo sát thực tế, lắng nghe ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động để xác định sự cần thiết, tính pháp lý và tính khả thi trong thực tế. Đối với các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo Nghị quyết qua thẩm tra mà cơ quan chủ trì tham mưu thuyết minh, giải trình còn những vấn đề chưa rõ ràng, thiếu căn cứ pháp lý, sự cần thiết, tính khả thi trong thực tế của đề án, tờ trình và dự thảo nghị quyết thì lãnh đạo Ban chủ động tham mưu Thường trực HĐND huyện đề nghị UBND huyện và cơ quan soạn thảo tiếp tục bổ sung, hoàn thiện và trình Hội đồng nhân dân huyện vào kỳ họp gần nhất.

Thứ ba, Để chuẩn bị cho việc thẩm tra, căn cứ nội dung các nghị quyết dự kiến thông qua tại kỳ họp HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện chỉ đạo các Ban phải thường xuyên, tích cực nghiên cứu các văn bản pháp luật mới ban hành; đồng thời cập nhật thông tin qua ý kiến phản ánh, kiến nghị của cử tri, các phương tiện thông tin đại chúng...; chú trọng việc mời người có chuyên môn và kinh nghiệm trong thẩm tra đối với một số lĩnh vực chuyên sâu và những vấn đề được đưa ra thảo luận tại kỳ họp HĐND huyện để quyết nghị có tác động đến nhiều đối tượng và phạm vi ảnh hưởng rộng.

Thứ tư, Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và thành viên các Ban là nhân tố quan trọng quyết định chất lượng công tác thẩm tra. Trên cơ sở chỉ đạo, phối hợp, điều hòa hoạt động của Thường trực HĐND, Trưởng Ban phải tiến hành họp, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho mỗi thành viên để tiến hành thẩm tra. Do đó, mỗi thành viên Ban cần phải nêu cao trách nhiệm, phát huy hết khả năng, năng lực chuyên môn để đóng góp ý kiến có chất lượng vào báo cáo thẩm tra của các Ban; hằng năm, HĐND huyện cần dành 1 phần kinh phí cho việc tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu, cập nhật kiến thức, học tập kinh nghiệm ở một số địa phương trong và ngoài tỉnh để nâng cao năng lực và kỹ năng thẩm tra của các thành viên 2 Ban HĐND huyện.

Kính thưa quý vị đại biểu!

Thưa toàn thể hội nghị!

Trên đây là một số nội dung tham luận của Ban Pháp chế HĐND huyện rút ra từ thực tiễn hoạt động công tác thẩm tra của các Ban HĐND huyện. Qua Hội nghị này, chúng tôi rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp, trao đổi góp phần cải tiến, nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả hoạt động thẩm tra của các Ban HĐND huyện trong thời gian tới.

Kính chúc quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc, chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

THAM LUẬN

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát chuyên đề
của Ban KTXH huyện

Ban KTXH HĐND huyện

Kính thưa đồng chí Chủ tịch, phó chủ tịch HĐND huyện chủ trì Hội nghị;

Kính thưa quý vị đại biểu

Kính thưa đại biểu HĐND huyện, đại biểu HĐND xã

Trước hết bản thân tôi nhất trí cao với nội dung báo cáo kết quả hoạt động của HĐND huyện 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ các tháng tiếp theo của năm 2024.

Được sự cho phép của chủ trì hội nghị, Đại diện Ban KT-XH xin tham luận về nội dung “*Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát chuyên đề*”.

Thưa Hội nghị

Năm 2024 là năm thứ 4 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc rà soát lại các chỉ tiêu nhằm so sánh đánh giá những kết quả đạt, chưa đạt được so với kế hoạch NQ. Từ đó để phấn đấu triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra. Với nhiệm vụ chính trị hết sức quan trọng đó, Ban KT-XH HĐND huyện đã chủ động kịp thời triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, quyền hạn theo luật định, trong đó nội dung hoạt động giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề có ý nghĩa quan trọng, thể hiện vai trò của cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương. Với mục đích giám sát là nhằm xem xét, đánh giá việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của HĐND, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan Nhà nước ở địa phương. Thông qua giám sát nắm bắt kịp thời những tồn tại hạn chế, bất cập trong công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn huyện; từ đó, kiến nghị, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; đề xuất xây dựng và điều chỉnh, bổ sung các chủ trương, chính sách phù hợp tình hình thực tế, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà.

Với ý nghĩa đó, ngay từ đầu nhiệm kỳ hoạt động của HĐND huyện nói chung và hoạt động giám sát của Thường trực HĐND và các Ban HĐND huyện nói riêng đã tích cực nâng cao chất lượng về nội dung, hình thức, phương pháp giám sát theo hướng thiết thực, linh hoạt, bám sát thực tế, chất lượng và hiệu quả, nhất là các vấn đề nổi lên được cử tri và nhân dân quan tâm.

Xác định cụ thể phương thức giám sát, là kết hợp đồng thời việc nghiên cứu báo cáo, xem xét hồ sơ, tài liệu liên quan với việc kiểm tra thực tế tại địa phương; so sánh, đối chiếu kết quả thực hiện với các quy định hiện hành của Nhà nước, nghị quyết của HĐND. Trên cơ sở giám sát thông qua báo cáo và giám sát trực tiếp tại các địa phương và một số cơ quan chuyên môn, Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát, trình Thường trực HĐND, ban HĐND xem xét, kết luận, kiến nghị bảo đảm đúng yêu cầu về thời gian, tổng hợp đầy đủ, chính xác thông tin thu thập được qua thực tế giám sát. Báo cáo kết quả giám sát phải đảm bảo tính khách quan, trung thực có căn cứ, chỉ ra

được những tồn tại, hạn chế, những bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, nghị quyết của HĐND và đề xuất, kiến nghị, yêu cầu cơ quan chức năng chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật, thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn của mình, có các giải pháp cụ thể để khắc phục những tồn tại, hạn chế.

Từ đầu nhiệm kỳ (2021 – 2026), khóa XX đến nay, Thường trực và các Ban HĐND huyện đã thực hiện hoàn thành 13 báo cáo kết quả giám sát chuyên đề và hiện 2 Ban của HĐND đang triển khai thực hiện 02 chuyên đề giám sát tại các cơ quan, đơn vị có liên quan, thời gian báo cáo kết quả giám sát của 02 Ban là vào cuối tháng 11.2024.

Đối tượng được giám sát và phạm vi giám sát: là một số cơ quan, phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; chủ thể giám sát, nội dung giám sát chuyên đề gồm có: Thường trực HĐND huyện giám sát 03 chuyên đề, cụ thể: (1) về tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện, (2) Giám sát kết quả thực hiện chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện, (3) Giám sát việc thực hiện pháp luật về quy hoạch, quản lý quy hoạch, sử dụng đất đai trên địa bàn huyện; Ban Kinh tế - xã hội giám sát 05 chuyên đề trên địa bàn huyện đó là: (1) Giám sát về đầu tư công và công tác quản lý xây dựng đối với các công trình sử dụng nguồn vốn từ ngân sách huyện, ngân sách xã và các nguồn vốn khác, (2) Giám sát việc thực hiện Nghị quyết HĐND tỉnh, HĐND huyện về chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, (3) Giám sát về công tác quản lý thu - chi ngân sách nhà nước, (4) Giám sát về công tác quản lý sử dụng đất bền bãi tập kết, khai thác tài nguyên khoáng sản, (5) Giám sát về tình hình quản lý, sử dụng cơ sở vật chất và sử dụng nguồn vốn ngân sách, các nguồn vốn khác tại các trường học và Ban pháp chế giám sát 05 chuyên đề. Hiện 02 Ban HĐND huyện đang triển khai thực hiện giám sát 02 chuyên đề đó là: Giám sát tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện và giám sát về công tác đảm bảo, an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn huyện.

Nhìn chung công tác hoạt động giám sát chuyên đề của Thường trực, các ban HĐND huyện được triển khai đúng chương trình, kế hoạch và bảo đảm yêu cầu nội dung giám sát. Những bất cập, khó khăn, tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ của đối tượng được giám sát đã kịp thời phát hiện và trao đổi thẳng thắn, có sự thống nhất trong nhận xét, đánh giá và đưa ra các kiến nghị, đề xuất phù hợp. UBND huyện, các phòng, ban, đơn vị liên quan ngày càng nêu cao tinh thần trách nhiệm, phối hợp, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các kiến nghị của HĐND thông qua các cuộc giám sát chuyên đề.

Tuy nhiên qua hoạt động giám sát chuyên đề của Ban HĐND huyện nhận thấy vẫn còn một số hạn chế tồn tại như sau:

(1). Số lượng đối tượng được giám sát, quy mô và phạm vi giám sát của Thường trực và các Ban HĐND huyện tuy có tăng lên nhưng chưa đáp ứng hết yêu cầu thực tiễn và chưa bao trùm được toàn diện các lĩnh vực thuộc thẩm quyền. Phương thức giám sát còn rập khuôn, ít có sự đổi mới. Giám sát ở cơ sở chủ yếu vẫn nghe trình bày báo, có lúc ít chất vấn, tranh luận nên kết quả giám sát chưa thật sâu sắc.

(2). Một số thành phần mời tham gia Đoàn giám sát và thành viên Đoàn giám sát có lúc chưa giành nhiều thời gian cho hoạt động giám sát; một số cuộc giám sát thành phần tham gia Đoàn giám sát có lúc chưa được đầy đủ, ảnh hưởng đến chất

lượng và tính nghiêm túc của buổi giám sát; việc theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị sau giám sát chưa được thường xuyên, kịp thời; một số kiến nghị đối với các cá nhân, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chưa thực hiện đầy đủ. Nguyên nhân dẫn đến tồn tại trên là do thành viên Đoàn giám sát chủ yếu hoạt động kiêm nhiệm, phần lớn là lãnh đạo, công việc chuyên môn nhiều, có lúc trùng lịch công tác nên gặp khó khăn trong bố trí thời gian cho hoạt động giám sát. Mặt khác quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động giám sát hiện nay, còn thiếu chế tài xử lý trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát mà không thực hiện việc khắc phục hạn chế theo kiến nghị sau giám sát.

Đề hoạt động giám sát chuyên đề trong thời gian tới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, chính trị tại địa phương, đặc biệt năm 2025 là năm chuẩn bị cho công tác Đại hội Đảng bộ các cấp, Thường trực HĐND, các ban của HĐND huyện căn cứ tình hình thực tế của địa phương để lựa chọn thời điểm tiến hành giám sát thích hợp, cắt giảm tối đa số lượng chuyên đề giám sát đối với các đối tượng được giám sát, để không làm ảnh hưởng đến công tác chuẩn bị Đại hội. Thay vào đó việc giám sát sẽ bổ sung hình thức giám sát là lựa chọn khảo sát thực tế để nắm bắt tình hình các vấn đề nổi lên mà cử tri và nhân dân quan tâm.

Từ thực tiễn hoạt động giám sát chuyên đề của Ban KTXH HĐND huyện, xin nêu một số giải pháp để các đại biểu cùng nhau thảo luận nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu lực và hiệu quả hoạt động giám sát, góp phần thực hiện thắng lợi những mục tiêu kinh tế - xã hội của huyện nhà:

Thứ nhất: Cần phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật định để tổ chức các hoạt động giám sát bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

Thứ hai: Công tác chuẩn bị triển khai hoạt động giám sát: Kế hoạch giám sát được xây dựng sớm, phù hợp, sát thực với nội dung chuyên đề đã lựa chọn; Đề cương gợi ý báo cáo được xây dựng chi tiết, đúng trọng tâm và đủ các thông tin phục vụ cho nội dung giám sát, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của đối tượng giám sát, thuận tiện cho đối tượng giám sát xây dựng báo cáo và giúp cho Đoàn giám sát có những căn cứ để trao đổi, làm rõ và thuận lợi hơn cho công tác tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả giám sát. Kế hoạch giám sát, các tài liệu liên quan và dự kiến lịch giám sát được gửi trước cho thành viên Đoàn giám sát để chủ động bố trí, sắp xếp thời gian tham gia. Đồng thời, đôn đốc đối tượng giám sát gửi báo cáo để gửi sớm cho thành viên có thời gian nghiên cứu trước các nội dung cần chất vấn, nêu vấn đề, phản biện và kết luận vấn đề tại buổi giám sát trực tiếp.

Thứ ba: việc xây dựng chương trình giám sát của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND cần được các chủ thể giám sát nghiên cứu, lựa chọn kỹ nội dung chương trình giám sát bảo đảm tính thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tập trung vào những vấn đề nóng, bức xúc, những ý kiến, kiến nghị của cử tri quan tâm có tác động ảnh hưởng lớn đến đời sống của các tầng lớp Nhân dân và sự phát triển toàn diện của địa phương. Vì đây là khâu quan trọng quyết định đến chất lượng và hiệu quả của giám sát chuyên đề.

Thứ tư: Đoàn giám sát cần thực hiện tốt công tác chuẩn bị khi tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giám sát; Báo cáo giám sát phải phân tích rõ những mặt hạn chế, tồn tại, nguyên nhân, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan và biện pháp

khắc phục; phản ánh những bất cập, khó khăn vướng mắc và kiến nghị cơ quan thẩm quyền về các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn.

Khi tiến hành giám sát ở các cơ quan, đơn vị, địa phương cần kết hợp chặt chẽ giữa hình thức xem xét báo cáo và nghiên cứu hồ sơ tài liệu có liên quan, khảo sát, kiểm tra thực tế, cần thu thập đầy đủ các thông tin để kiểm chứng kết quả thực hiện trong báo cáo giám sát của đơn vị, đối chiếu với các quy định hiện hành của nhà nước, Nghị quyết HĐND để đưa ra các kiến nghị và đề xuất đúng, hợp lý, thuyết phục tránh việc kiến nghị, đề xuất chung chung gây khó khăn cho việc thực hiện.

Thứ năm: Phải bố trí thời gian tham gia đầy đủ chương trình của Đoàn giám sát, đầu tư công sức nghiên cứu, thực sự tham gia cuộc giám sát. Cần phát huy trách nhiệm các thành viên đoàn giám sát, huy động trí tuệ tập thể các thành viên để có thể đánh giá sâu sắc kết quả đạt được trong lĩnh vực được giám sát và đề xuất các giải pháp khắc phục những hạn chế được chỉ ra, nhằm đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của hoạt động giám sát.

Thứ sáu: Phải kiên trì, thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận giám sát là yêu cầu cần thiết góp phần nâng cao hiệu quả giám sát chuyên đề. Thường trực HĐND phân công các Ban của HĐND theo dõi quá trình chỉ đạo của UBND, tiến độ giải quyết của các phòng, ban, đơn vị thực hiện kiến nghị giám sát chuyên đề, qua đó kịp thời có văn bản nhắc nhở. Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đôn đốc khắc phục những hạn chế, tồn tại được kiến nghị qua giám sát. Tiếp tục tái giám sát hoặc tiếp tục giám sát bằng hình thức chất vấn tại kỳ họp HĐND.

Thứ bảy: Đại biểu HĐND phải sát, gần với cử tri, để lắng nghe ý kiến của cử tri về các vấn đề, lĩnh vực tiến hành giám sát chuyên đề. Tăng cường giữ mối liên hệ, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, nhất là với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trong hoạt động giám sát. Thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri, những phản ánh, kiến nghị của UBMTTQ về những vấn đề liên quan đến ý kiến, dư luận của nhân dân trên địa bàn để đề xuất, lựa chọn nội dung giám sát có ý nghĩa thiết thực trong đời sống xã hội.

Thứ tám: Không ngừng đổi mới hình thức, phương thức giám sát đảm bảo thực chất, hiệu quả hướng đến các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Kính thưa quý vị đại biểu trên đây là một số ý kiến nội dung tham luận của Ban KTXH, cảm ơn quý vị đại biểu đã quan tâm theo dõi.

Cuối cùng kính chúc quý vị đại biểu lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn./.

THAM LUẬN

Công tác phòng chống thiên tai năm 2024 và sản xuất vụ Đông Xuân 2024-2025 Phòng NN và PTNT

Được sự cho phép của Chủ trì Hội Nghị, tôi xin tham luận một số nội dung trong công tác phòng chống thiên tai năm 2024 và công tác chuẩn bị sản xuất vụ Đông xuân 2024-2025

* Về công tác phòng chống thiên tai:

Kính thưa Hội Nghị!

- Huyện Quảng Ninh nói riêng, tỉnh Quảng Bình nói chung, là địa phương thường xuyên chịu ảnh hưởng lớn của thiên tai nhất bão, mưa, lũ lụt, sạt lở. Là cơ quan Thương trực, hàng năm Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ động tham mưu UBND huyện phương án, kế hoạch ứng phó với thiên tai, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, hậu cần ứng phó với các tình huống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”, nguyên tắc chủ động phòng ngừa là chính, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả thiệt hại do thiên tai gây ra; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn rà soát, bổ sung hoàn thiện phương án và triển khai đồng bộ các giải pháp, biện pháp PCTT. Việc phòng ngừa được thực hiện trong mỗi công việc, trong cuộc sống, sản xuất, kinh doanh.

- Nhận định tình hình thời tiết thủy văn từ nay đến cuối năm 2024 (tham khảo số liệu Đài khí tượng thủy văn tỉnh Quảng Bình):

Hiện tại đang trong mùa mưa bão song đến thời điểm hiện nay trên địa bàn huyện chưa có bão lũ lớn xảy ra trong năm. Tuy vậy, nhận định về thời những tháng cuối năm còn nhiều diễn biến phức tạp, theo Trung tâm dự báo KTTV Quốc gia, từ nay đến cuối năm hiện tượng ENSO có khả năng chuyển sang trạng thái LaNina với xác suất 60 - 70%. Hoạt động của bão và ATNĐ trên khu vực biển Đông có khả năng xuất hiện ở mức xỉ đến cao hơn trung bình nhiều năm và tập trung vào khu vực Trung bộ và các tỉnh phía nam. Đặc biệt đề phòng bão/ATNĐ hình thành ngay trên khu vực Biển Đông.

- Tháng 11-12/ 2024, NĐTĐ có khả năng thấp hơn trung bình nhiều năm cùng thời kỳ 0,5 độ C.

- Từ nửa cuối tháng 12 có khả năng xuất hiện rét đậm và gia tăng cường độ, tần suất trong tháng 1-2 gây ra rét đậm, rét hại ở miền Bắc và Bắc Trung bộ.

- Tổng lượng mưa tháng 10 – 11 -12 cao hơn trung bình nhiều năm từ 10 -30%.

Để góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra những tháng cuối năm cần tập trung vào các nhiệm vụ và giải pháp :

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, tránh, ứng phó thiên tai để nhân dân chủ động phòng ngừa.

- Rà soát, kiểm tra các lực lượng tình nguyện, xung kích trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong cộng đồng. Kiểm tra nhà cửa, các công trình để có phương án gia cố trước khi mưa bão đến.

- Mua sắm, bổ sung các phương tiện trang thiết bị phục vụ phòng chống thiên tai.

- Rà soát tàu thuyền, xe cơ giới tại các xã, thị trấn để chủ động điều động, trưng dụng trong quá trình phòng chống lụt bão.

- Triển khai thực hiện tốt Thông báo kết luận của Chủ tịch UBND huyện tại Hội nghị Tổng kết công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự năm 2024, 6 tháng đầu năm 2024 và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, cụ thể:

+ Phòng Nông nghiệp và PTNT - cơ quan thường trực BCH Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kiêm BCH Phòng thủ dân sự huyện: Chủ động tham mưu phương án, kế hoạch điều hành, huy động phương tiện cứu hộ, cứu nạn liên vùng, liên xã để hỗ trợ, ứng cứu kịp thời khi thiên tai nghiêm trọng xảy ra; Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch bổ sung phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng đảm bảo cho công tác phòng, chống thiên tai; có phương án hợp đồng với các xe vận tải để điều động kịp thời khi cần thiết.

+ BCH Quân sự huyện: Sẵn sàng triển khai thực hiện kế hoạch PTDS; kế hoạch phối hợp ứng phó các sự cố, thảm họa thiên tai phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn huyện; chủ động kiểm tra mức độ an toàn, có phương án đảm bảo an toàn công trình thiết yếu, khu dân cư, kịp thời ứng cứu khi có sự cố xảy ra.

+ UBND các xã, thị trấn:

Tiếp tục kiểm tra, rà soát các điểm, khu vực có nguy cơ sạt lở khi có mưa lũ lớn để bổ sung phương án phòng tránh, di dời đảm bảo an toàn cho người dân

Chủ động bổ sung trang thiết bị cần thiết đảm bảo công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự trong thời gian tới theo phương châm “4 tại chỗ”;

Quan tâm công tác vệ sinh môi trường, tránh tình trạng ô nhiễm, ứ đọng rác kéo dài sau mỗi lần lũ lụt.

Chủ động, phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát cắm biển cảnh báo, gác chắn trên các điểm có nguy cơ sạt lở, các tuyến đường giao thông ách tắc vào mùa mưa lũ.

+ Các đơn vị Điện lực, Trung tâm Viễn thông: Theo chức năng nhiệm vụ, kiểm tra rà soát, củng cố, gia cố cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn, sẵn sàng phương án cho từng vùng, từng xã, thị trấn đảm bảo an toàn và thông tin, liên lạc trong điều kiện thiên tai xảy ra.

+ Công an huyện: Rà soát, xây dựng phương án thực hiện công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, nhất là các khu vực xung yếu, xã miền núi; chỉ đạo Công an cấp xã chủ động phương án của đơn vị mình để sẵn sàng ứng phó trong mọi tình huống. Chủ động bố trí, điều động, thuê xe ô tô để di chuyển thuyền trong quá trình triển khai cứu hộ, cứu nạn.

+ Các phòng, ban, đơn vị, các tổ chức chính trị, đoàn thể: Đẩy mạnh thực hiện công tác thông tin tuyên truyền phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức, kỹ năng của cộng đồng về biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, phòng thủ dân sự cho cán bộ, nhân dân, chủ động triển khai các biện pháp phòng chống khi có thiên tai, nhất là những biện pháp mới kết hợp với biện pháp truyền thống, trong đó phải xác định nhiệm vụ phòng là chính.

* Sản xuất vụ Đông Xuân 2024-2025:

Năm 2023, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn cơ bản được mùa toàn diện, nhất là lĩnh vực sản xuất lương thực. Diện tích, năng suất, sản lượng và giá nông sản cao nhất từ trước đến nay, đây là điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp trong năm

tiếp theo, trước mắt là sản xuất vụ Đông xuân 2024- 2025.

Vụ Đông xuân là vụ sản xuất quan trọng trong năm mang tính quyết định về chỉ tiêu sản lượng lương thực. Để tiếp tục có vụ sản xuất Đông xuân thắng lợi đề nghị các xã, các ngành liên quan cần tập trung chỉ đạo các cơ sở sản xuất thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Cơ cấu giống: đưa các giống có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất phù hợp với từng chân đất, tăng tỷ lệ sử dụng giống xác nhận trên 65%; mỗi xã chỉ cơ cấu 3-4 loại giống, tránh tình trạng phân tán, manh mún tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư thâm canh, hạn chế khả năng lây lan của các loại sâu bệnh và dịch hại trên đồng ruộng.

Vụ Đông Xuân: Ưu tiên cơ cấu các giống trung và ngắn ngày có năng suất, chất lượng như: P6, TBR1, VNR20, lúa lai, QS88... vào sản xuất nhằm tránh thiệt hại do thời tiết mưa rét đầu vụ gây ra nhất là diện tích thấp trũng các xã: Gia Ninh, Tân Ninh, An Ninh, Vạn Ninh, Võ Ninh.

- Về thời vụ: tập trung chỉ đạo gieo cấy đúng lịch thời vụ, vụ Đông Xuân *chủ động bố trí cơ cấu giống và xây dựng lịch gieo cấy cụ thể, linh hoạt phù hợp với điều kiện của từng vùng nhưng đảm bảo lúa trở trong khung an toàn trong khung lịch thời vụ;*

- Công tác BVTV: Thực hiện tốt công tác dự tính dự báo, nhất là các đối tượng gây hại chính để phòng trừ kịp thời, các cơ sở phải chủ động xây dựng phương án phòng trừ sâu, bệnh ngay từ đầu vụ, đặc biệt công tác diệt chuột, ốc bươu vàng.

- Về đầu tư thâm canh: Khuyến khích vận động Nhân dân tăng cường đầu tư thâm canh. Tăng cường liên kết với các Doanh nghiệp, đẩy mạnh chương trình xây dựng cánh đồng lớn. Tích cực áp dụng kỹ thuật thâm canh lúa cải tiến (SRI) vào sản xuất, tăng cường đầu tư thâm canh để nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích.

- Công tác chuyển đổi: Các xã cần chủ động xây dựng kế hoạch, quy hoạch vùng hợp lý đảm bảo tưới tiêu thuận lợi cho từng loại cây trồng. Lựa chọn một số cây trồng phù hợp như: dưa hấu, mướp đắng, dưa lê, đậu xanh,... để chỉ đạo Nhân dân sản xuất.

- Công tác thủy lợi – vệ sinh đồng ruộng: Trước khi chuẩn bị bước vào vụ sản xuất tổ chức vệ sinh đồng ruộng, loại bỏ cây mai dương, nạo vét, tu bổ kênh mương, bờ vùng, bờ thửa, giao thông nội đồng và các phương án chống ngập úng đầu vụ.

Các chi nhánh thủy nông Quảng Ninh, Mỹ Trung cần phối hợp chặt chẽ các cơ sở để chủ động kiểm tra nguồn nước, xây dựng kế hoạch tưới, tiêu hợp lý ngay từ đầu vụ đảm bảo đủ nước tưới cho vụ Đông xuân, đồng thời tiết kiệm nước để sản xuất Hè thu.

Trên đây là một số tham luận của Phòng NN-PTNT về công tác phòng chống thiên tai năm 2024 và sản xuất vụ Đông xuân năm 2024 – 2025.

THAM LUẬN

về tình hình thu ngân sách giải ngân nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn

Năm 2024, UBND tỉnh giao dự toán tổng thu ngân sách trên địa bàn huyện có điều tiết của Cục Thuế là 356.552,0 triệu đồng (*Thu ngân sách trên địa bàn 352.770,0 triệu đồng, Thu điều tiết từ các khoản thu do tỉnh quản lý 3.782,0 triệu đồng*). Trong đó: ngân sách Trung ương, tỉnh hưởng 68.270,0 triệu đồng và ngân sách huyện hưởng 288.282,0 triệu đồng.

UBND huyện trình HĐND huyện giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn có điều tiết của Cục Thuế năm 2024 là 400.000,0 triệu đồng, giảm 38,5% so với dự toán năm 2023 (*Thu ngân sách trên địa bàn 396.218,0 triệu đồng, Thu điều tiết từ các khoản thu do tỉnh quản lý 3.782,0 triệu đồng*). Trong đó: ngân sách Trung ương, tỉnh hưởng 74.460,0 triệu đồng và ngân sách huyện hưởng 325.540,0 triệu đồng (*Ngân sách cấp huyện hưởng 210.906,0 triệu đồng và ngân sách cấp xã hưởng 114.634,0 triệu đồng*). Phần tăng thu ngân sách huyện hưởng 43.448,0 triệu đồng so với dự toán tỉnh giao (trong đó: tăng thu tiền sử dụng đất 73.448,0 triệu đồng).

1. Kết quả thu NSNN đến 20/10/2024

Tổng thu ngân sách trên địa bàn đến 20/10/2024 là 240.000 triệu đồng, đạt 67% dự toán tỉnh giao; đạt 56% dự toán huyện giao. Trong đó, thu tiền sử dụng đất: 154.200 triệu, đạt 53,1% dự toán tỉnh giao, đạt 42,2% dự toán huyện giao; Thu thường xuyên là 80.800 triệu đồng, đạt 121% dự toán huyện giao; bao gồm (*Thuế khu vực ngoài quốc doanh 33/20 tỷ đạt 165% dự toán; Thuế thu nhập cá nhân 5,0/4,6 tỷ đạt 109% dự toán; Lệ phí trước bạ 18/21 tỷ đạt 86% dự toán ước thực hiện trong năm đạt 100%; Thu phí lệ phí 5,3/3,7 tỷ đạt 143% dự toán; Thu quỹ đất công ích và hoa lợi 5,1/5,0 tỷ đạt 102% dự toán; Thu khác ngân sách 5,7/7,5 tỷ đạt 76% dự toán, ước thực hiện trong năm đạt 100%*)

2. Về kết quả thực hiện đầu tư công đến 20/10/2024:

* Tình hình thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách trung ương:

- Lũy kế vốn đã bỏ trí đến ngày 20/10/2024: 63.644.000.000 đồng
- Tổng số vốn đã giải ngân đến ngày 20/10/2024: 11.110.427.000 đồng, đạt 17,46% kế hoạch giao.

- Công trình đường cứu hộ cứu nạn xã Trường Xuân đi Trường Sơn (GD1), công tác GPMB đã hoàn thành thông tuyến để thi công, hiện đang triển khai thi công đạt khoảng 30% khối lượng. Đơn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ, nghiệm thu hoàn ứng và giải ngân. Đang làm thủ tục điều chỉnh dự án về cơ cấu tổng mức đầu tư; xin kéo dài vốn năm 2024 sang 2025.

- Công trình Sửa chữa nâng cấp hồ Điều Gà và hồ Long Đại đang triển khai thi công, đơn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ; Đang đấu thầu phần điều chỉnh, bổ sung; sẽ hoàn thành dự án và giải ngân vốn trong năm 2024.

- Công trình Tuyến đường chính khu đô thị Dinh mười và vùng phụ cận huyện Quảng Ninh, đã giải ngân hết vốn 100%, đang thực hiện GPMB các đợt tiếp theo và đang triển khai thi công.

* Tình hình thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách tỉnh:

- Tổng số vốn đã bỏ trí đến ngày 20/10/2024: 58.380.000.000 đồng
- Tổng số vốn đã giải ngân đến ngày 20/10/2024: 50.278.690.000 đồng, đạt 86,12% so với kế hoạch giao.

- Tổng số vốn chưa giải ngân đến ngày 20/10/2024: 8.101.310.000 đồng
Hiện nay các công trình đang triển khai thi công theo tiến độ, chủ đầu tư đang chỉ đạo đơn đốc đẩy nhanh tiến độ để có khối lượng giải ngân vốn.

*** Tình hình thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách huyện:**

- + Vốn đầu tư công ngân sách huyện năm 2024 đã cấp: 59.010.700.000 đồng
- Đã giải ngân vốn đến 20/10/2024: 52.860.021.000 đồng đạt 90,14% kế hoạch giao.
- Tổng số vốn chưa giải ngân đến ngày 20/10/2024: 5.779.697.000 đồng
(Vốn dư công trình hoàn thành: 370.982.000 đồng).
- + Vốn mục tiêu tỉnh cấp cho huyện năm 2024: 31.221.000.000 đồng.
- Đã giải ngân vốn đến 20/10/2024: 24.497.417.000 đồng đạt 78,46% kế hoạch giao.

Các công trình chuyển tiếp có vốn đang tiếp tục thi công, khẩn trương thực hiện giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất lúa,...; Chỉ đạo, đơn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu và giải ngân vốn theo kế hoạch.

*** Tình hình thực hiện và giải ngân các DA phát triển quỹ đất ngân sách huyện:**

- Vốn quỹ đất ngân sách huyện năm 2024 đã cấp: 33.399.000.000 đồng
- Đã giải ngân vốn đến 20/10/2024: 19.574.301.357 đồng đạt 58,61% kế hoạch giao.
- Tổng số vốn chưa giải ngân đến ngày 20/10/2024: 13.824.698.643 đồng

Các công trình chuyển tiếp có vốn không vướng mắc GPMB đang tiếp tục thi công; đồng thời tiếp tục thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất lúa,... Đẩy nhanh tiến độ thi công, có khối lượng nghiệm thu giải ngân; tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, thu ngân sách.

Kính thưa hội nghị.

Những tháng còn lại năm 2024 là hết sức quan trọng là nước rút để phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXV. Trong khi nhiều Luật và văn bản có hiệu lực từ tháng 8 năm 2024 và chưa có hướng dẫn cụ thể của Chính phủ và các Bộ ngành liên quan nên việc thực hiện còn lúng túng; Thị trường bất động sản có ảm đạm tuy nhiên giao dịch mua bán và nhu cầu của người dân trong đấu giá, giao ngang giá chưa nhiều; Một số dự án nhà đầu tư đã định giá để nộp nghĩa vụ tài chính đang chây ỳ kéo dài, một số dự án không thực hiện định giá để nộp ngân sách trong năm 2024.

Để đạt được mục tiêu thu ngân sách nhà nước đạt dự toán HĐND huyện đã giao, cần sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Huyện uỷ, HĐND, UBND và sự vào cuộc quyết

tâm cao của các phòng ban ngành, UBND các xã, thị trấn để thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiều giải pháp tăng cường nguồn thu, gắn với linh hoạt trong quản lý, điều hành chi ngân sách, cụ thể:

*** Về thu cân đối chi thường xuyên:**

- Phối hợp Chi cục thuế Khu vực Đồng Hới- Quảng Ninh cùng các chủ đầu tư tăng cường công tác thu thuế vãng lai, đặc biệt các gói thầu tuyến đường cao tốc Bắc Nam, Cầu nhật lệ 3;

- Tăng cường công tác phối hợp với Kho bạc Nhà nước, các tổ chức tín dụng, ngân hàng và các cơ quan ban ngành liên quan để thực hiện triệt để các biện pháp cưỡng chế nợ thuế.

- Tập trung thu, nhất là thuế tồn đọng, các dự án thương mại, dịch vụ, nhà ở thương mại. Có giải pháp mạnh, đúng chính sách Pháp luật đối với các đơn vị có số nợ lớn còn chây ỳ, kéo dài, trong đó đặc biệt quan tâm đối với Công ty TNHH Xây dựng Việt Tiến đang nợ tiền sử dụng đất dự án trên địa bàn xã Võ Ninh; Tiền thuế thuê đất của tập đoàn FLC tại Hải Ninh.

- UBND các xã, Thị trấn tăng cường quản lý chặt chẽ việc khai thác cát, sạn của các tổ chức, cá nhân đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động trên địa bàn để phối hợp với Chi cục Thuế thu các loại thuế, phí liên quan.

- Tập trung hoàn thiện phương án đầu giá tài sản tận thu các công trình đường dây 500kv; 220kv thuộc di dời các công trình phụ trợ tuyến Cao tốc Bắc Nam đoạn Bùng Vạn Ninh; Tận thu gỗ tại đường Trường Sơn- Trường Xuân tăng thu ngân sách.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo chống thất thu ngân sách các cấp. Các lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường để ngăn chặn và phát hiện, xử lý kịp thời hoạt động buôn lậu, mua bán, vận chuyển kinh doanh hàng cấm. Tiếp tục triển khai đoàn liên ngành kiểm tra rà soát thu thuế vãng lai, thuế nợ đọng...

- Rà soát các nguồn thu còn dư địa, còn tiềm năng để khai thác tăng thu, bù đắp một phần số giảm thu NSNN do yếu tố khách quan gây ra như thu từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản; Đề nghị ngành Thuế tăng cường kiểm soát các dự án hết thời gian ưu đãi thuế, các dự án mới phát sinh, các khoản truy thu theo kiến nghị của cơ quan Kiểm toán, Thanh tra.

- Tập trung chỉ đạo triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh, góp phần tạo nguồn thu ổn định, vững chắc cho NSNN; phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế nắm chắc nguồn thu, nhất là các địa bàn, lĩnh vực, doanh nghiệp có nguồn thu lớn.

***Về thu tiền sử dụng đất:**

-Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển quỹ đất đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, đẩy nhanh tiến độ các dự án đang triển khai thi công để định giá tổ chức đấu giá trong thời gian sớm nhất như dự án phát triển quỹ đất Trường Niên, Tái định cư Thôn Tây Võ Ninh, Tái định cư Tân Định Hải Ninh... Thường xuyên rà soát tài khoản tạm thu, tạm giữ để chuyển nộp NSNN đúng quy định.

- Tham mưu UBND huyện có phương án tổ chức thực hiện 140 lô đất đã giao 02 lần không thông qua đấu giá với giá trị trên 141 tỷ đồng.

- Hoàn thiện thủ tục đấu giá các cơ sở nhà đất của các cơ quan đơn vị đã được UBND tỉnh quyết định theo đấu giá tài sản công tại NĐ 67 như trụ sở BQL các CTCC, Đội thuế Hiền Ninh tăng nguồn thu. Xác định kịp thời và hợp lý giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất, nhất là đối với các khu đô thị, trung tâm thương mại, dịch vụ đầu mối giao thông có khả năng sinh lời đặc biệt, có lợi thế trong việc sử dụng đất làm mặt bằng sản xuất kinh doanh, thương mại và dịch vụ để xác định giá khởi điểm, triển khai kịp thời công tác sắp xếp, xử lý tài sản, đấu giá quyền sử dụng đất gắn với đất theo quy định của Luật đầu tư công.

- UBND các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đất nhỏ lẻ trong khu dân cư, các thửa đất không hình thành lô đất để hoàn thiện thủ tục tính pháp lý về trích đo phân lô, lập phương án để định giá tổ chức đấu giá sớm nhất. Tăng cường công tác tuyên truyền người dân chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn liền kề sang đất ở theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã duyệt tăng thu ngân sách. Hạn chế thấp nhất việc xây dựng trái phép trên đất chưa chuyển đổi đúng mục đích sử dụng đất.

- Tiếp tục kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo Cục Thuế tỉnh, Chi cục Thuế khu vực Đồng Hới - Quảng Ninh có biện pháp đôn đốc Công ty Việt Tiến nộp tiền thuê đất tại khu đất Hà Thiệp - Võ Ninh với số kinh phí trên 65 tỷ đồng theo quy định.

- Phối hợp với các ban ngành cấp tỉnh, phòng ban cấp huyện hoàn chỉnh thủ tục pháp lý đấu đất của các dự án dịch vụ thương mại khi có Quyết định của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tăng nguồn thu.

- Phối hợp với Sở xây dựng Chủ đầu tư các dự án Nhà ở Thương mại Đá Lã, Ruộng Nhất tại Thị Trấn Quán Hàu sớm định giá thuê đất dự án theo tiến độ để có nguồn thu trong năm theo Nghị quyết HĐND tỉnh giao.

+ Về giải pháp thực hiện đầu tư công năm 2024:

Đề giải ngân nguồn vốn đầu tư công theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ và UBND tỉnh sau khi được HĐND huyện thông qua Nghị quyết bố trí nguồn vốn đầu tư công năm 2024. Phòng tài chính kế hoạch phối hợp chủ đầu tư lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế đủ năng lực, uy tín để lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán trình các phòng ban chuyên môn thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, rút ngắn thời gian trong thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu, kết quả đấu thầu triển khai đấu thầu.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương của các chủ đầu tư trong giải ngân vốn đầu tư công; tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về đất đai, tài nguyên...; thực hiện tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán, thu hồi tạm ứng vốn đầu tư theo đúng quy định và ngay khi có khối lượng.

Phối hợp Ban Quản Lý dự án chủ động rà soát điều chuyển vốn theo thẩm quyền giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, còn thiếu vốn theo quy định.

Nguồn vốn đầu tư công TW, Tỉnh chỉ đạo Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng PTQĐ phối hợp các sở ban ngành đơn vị liên quan hoàn chỉnh công tác lập thiết kế trình phê duyệt.

Hàng tháng tham mưu UBND huyện họp rà soát việc giải ngân nguồn vốn đầu

tư công của TW, Tỉnh, huyện để tham mưu UBND huyện chỉ đạo quyết liệt chủ đầu tư trong giải ngân nguồn vốn đầu tư công theo lộ trình của tỉnh.

* Về nguồn vốn Chương trình mục tiêu:

- Các đơn vị được giao chủ đầu tư tập trung phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, lựa chọn nhà thầu để đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn của các tiểu hợp phần dự án. Đặc biệt là nguồn vốn Chương trình đồng bào dân tộc miền núi ở 2 xã Trường Sơn, Trường Xuân.

- Về nguồn Nông thôn mới tập trung triển khai thi công nghiệm thu hoàn thành bàn giao sử dụng các công trình trong năm 2024 để thanh toán hết nguồn vốn bố trí trước 31/12/2024.

Trên đây là kết quả thực hiện thu ngân sách, kết quả thực hiện giải ngân đầu tư công 10 tháng năm 2024 và một số giải pháp thực hiện những tháng còn lại năm 2024.

THAM LUẬN

Tiến độ thi công, quản lý chất lượng công trình trên địa bàn, tiến độ GPMB các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn huyện

Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện

Nội dung thứ nhất: về Tiến độ thi công, quản lý chất lượng công trình trên địa bàn

Năm 2024, Ban QLDA ĐTXD & PTQĐ huyện triển khai thực hiện 170 CT, DA chuyển tiếp do Ban làm chủ đầu tư và đại diện chủ đầu tư (trong đó 70 CT đang thi công và 100 CT chưa triển khai thi công) và thực hiện quản lý dự án, giám sát trên 50 CT do các xã, thị trấn làm chủ đầu tư.

Ngay từ đầu năm, căn cứ theo kế hoạch vốn phân bổ thực hiện các CT, Ban QLDA đã có những phương án chỉ đạo phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo tiến độ thực hiện các CT, DA đáp ứng yêu cầu đề ra. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các CT chuyển tiếp; Tăng cường phối hợp với các Sở ngành, phòng ban quản lý về chuyên môn tháo gỡ vướng mắc, song song chỉ đạo GPMB để thi công. Đối với các công trình trọng điểm, cấp bách, Ban QLDA luôn chú trọng chỉ đạo sâu sát, tập trung mọi nguồn lực ưu tiên thực hiện để hoàn thành các thủ tục kịp thời triển khai thi công. Tăng cường phối hợp với chính quyền, Mặt trận địa phương chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành theo quy định, chính sách của Nhà nước đẩy nhanh tiến độ thực hiện GPMB, triển khai các CT. Chú trọng chỉ đạo tăng cường công tác giám sát hiện trường, chỉ đạo nhà thầu thi công đúng thiết kế được phê duyệt, xử lý kỹ thuật, kiểm soát vật tư, vật liệu đảm bảo chất lượng công trình. Phối hợp với các thành phần liên quan tổ chức nghiệm thu khối lượng, kiểm tra hiện trường, chất lượng công trình theo quy định. Thực hiện tốt công tác tư vấn, tham mưu hồ sơ thủ tục, hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát các công trình do các xã chủ đầu tư.

Kết quả, từ đầu năm đến nay đã khởi công 19 CT, nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng 22 CT, trình phê duyệt quyết toán 32 CT hoàn thành. Tập trung chỉ đạo đôn đốc tiến độ thực hiện 03 CT vốn TW, 12 CT ĐTC tỉnh, vốn khác thuộc NS tỉnh và 55 CT ĐTC huyện. Trong đó tập trung chỉ đạo tiến thực hiện công tác tận thu rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng, thủ tục hồ sơ để triển khai thi công các CT trọng điểm (Đường cứu hộ, cứu nạn xã Trường Xuân đi xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh (Giai đoạn 1); Xây dựng hạ tầng và đường giao thông kết nối Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Ninh; Quảng trường biển; Xây dựng Cầu và đường hai đầu cầu Trường Sơn thuộc tuyến đường Trường Xuân - Trường Sơn; Xây dựng hệ thống kênh mương và hệ thống đập tràn hồ chứa nước Tróc Trâu (Giai đoạn 2)...). Bên cạnh đó, chỉ đạo thực hiện thủ tục hồ sơ các CT ĐTC 2023-2025 chưa triển khai.

Nhìn chung về cơ bản tiến độ thực hiện theo kế hoạch đề ra. Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại trong quá trình triển khai thực hiện dự án ảnh hưởng đến tiến độ chung. Một số CT phát sinh vướng mắc phải điều chỉnh dự án. Đặc biệt, các DA có sử dụng đất rừng, rừng tự nhiên, đất lúa thủ tục hồ sơ phức tạp, công tác tận thu rừng mất khá nhiều thời gian, các địa phương, đơn vị còn lúng túng trong quá trình thực hiện. Công tác GPMB gặp nhiều khó khăn do một số hộ dân chưa nhất trí theo đơn giá bồi thường, hỗ trợ theo quy định Nhà nước, không chịu nhận tiền mặt dù các cơ quan, đoàn thể đã

tổ chức tuyên truyền, vận động nhiều lần. Vướng mắc liên quan đến đất đai, di dời lảng mộ thuộc yếu tố tâm linh khó giải quyết dứt điểm nên tiến độ thực hiện một số CT còn chậm, tỷ lệ giải ngân một số CT vốn TW, tỉnh chưa cao.

Bên cạnh đó, từ đầu năm đến nay, kế hoạch vốn ngân sách huyện bố trí đầu tư cho các công trình còn hạn hẹp nên tiến độ thực hiện các CT bị gián đoạn, ảnh hưởng đến tiến độ chung.

Nội dung thứ hai: tiến độ GPMB các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn huyện

Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác GPMB, xử lý vướng mắc GPMB để triển khai các công trình, dự án theo kế hoạch đề ra. Ưu tiên các CT, DA trọng điểm (Đường ven biển và Cầu Nhật Lệ 3, Tuyến đường chính Khu đô thị Dinh Mười và vùng phụ cận; Quảng trường biển; Đường cứu hộ cứu nạn TXTS).

Trong kỳ, đã phê duyệt và chi trả tiền 39/39 PA BT, HT của 23 công trình, tổng số tiền đã chi trả 21,8/25,1 tỷ đồng. Số tiền chưa nhận: 3,2 tỷ đồng.

Một số vướng mắc trong công tác GPMB các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn huyện như sau:

- Khó khăn chung: Luật đất đai 2024 có hiệu lực từ 01/8/2024. Hiện Tỉnh chưa ban hành các Quyết định về chính sách, đơn giá bồi thường theo Luật mới nên các công trình thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ trên địa bàn tỉnh nói chung và huyện nói riêng không thể thực hiện GPMB, thu hồi đất. Do đó, tiến độ trình duyệt các CT, DA trong giai đoạn chuyển giao bị gián đoạn.

- Một số vướng mắc cụ thể:

1. CT tuyến đường chính khu đô thị Dinh Mười và vùng phụ cận: Hộ ông Hiền chưa thống nhất phương án BT-HT do công trình xây dựng trên đất rừng sản xuất sau ngày 01/7/2014 không BT-HT; Dự án chưa bố trí đủ nguồn vốn để GPMB toàn bộ khu đất xây dựng tái định cư, (*trước mắt thi công xây dựng các lô đất giáp tuyến đường tránh lũ để bố trí cho các hộ TĐC*) dẫn đến khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB (*các hộ đề nghị thu hồi toàn bộ thửa đất nông nghiệp thuộc dự án*).

2. CT Xây dựng hạ tầng và đường giao thông kết nối bệnh viện đa khoa huyện: Hộ ông Trần Đăng Khoa chưa nhận tiền BT-HT vì không được hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (5 lần giá đất nông nghiệp) nên chưa hoàn thành thủ tục giao đất. Lý do: UBND phường Đồng Phú đã xác nhận không thuộc đối tượng trực tiếp sản xuất nông nghiệp.

3. CT Đường cứu hộ, cứu nạn xã Trường Xuân đi xã Trường Sơn huyện Quảng Ninh (giai đoạn 1): Đang chờ chính sách, đơn giá theo Luật mới để lập phương án trình thẩm định và thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất.

4. Công trình Quảng trường biển: Vướng quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất do đó phải điều chỉnh hồ sơ trích đo thu hồi đất. Chưa ban hành thông báo thu hồi đất; Khó khăn về xác định các tài sản là hồ nuôi trồng thủy sản nằm ngoài phạm vi quy hoạch dự án, việc xác định các tài sản là máy móc, thiết bị, vật dụng nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi nào không thể tiếp tục sử dụng đối với trường hợp thu hồi hết đất sản xuất nông nghiệp đất nuôi trồng thủy sản hoặc phần diện tích còn lại không thể tiếp tục sản xuất được để xem xét hỗ trợ. Hiện đang chờ chủ trương của UBND tỉnh để thực hiện.

5. Dự án đường cao tốc Bắc Nam: Hiện nay chưa GPMB và thi công Công trình

khu TĐC và Khu dân cư xã Xuân Ninh VT3. Đang chờ chính sách, đơn giá để lập phương án.

6. Công trình đường ven biển: Còn 10 trường hợp chưa nhận tiền do chưa chưa đồng thuận với chế độ chính sách GPMB; vướng mắc về BT, HT các hạng mục liên quan đến hồ tôm như CT Quảng trường biển. Đang chờ chủ trương của UBND tỉnh.

*** Giải pháp, Kiến nghị, đề xuất**

*** Để đảm bảo tiến độ thi công, nâng cao chất lượng quản lý, giám sát công trình và đẩy nhanh tiến độ GPMB, đề xuất một số giải pháp sau:**

- Ban QLDA phát huy hơn nữa vai trò chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư trong việc thực hiện các CT, DA trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đấu thầu, tham mưu lựa chọn những nhà thầu, đơn vị tư vấn đáp ứng các tiêu chuẩn về năng lực, kinh nghiệm để hạn chế sai sót, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo tiến độ.

- Tăng cường công tác giám sát hiện trường, phối hợp chặt chẽ với các phòng ban liên quan trong việc nghiệm thu khối lượng thực hiện, xử lý kỹ thuật.

- Tập trung thực hiện công tác GPMB, xử lý vướng mắc, bàn giao mặt bằng sạch thi công các CT, DA đảm bảo tiến độ. Xây dựng kế hoạch GPMB khoa học để chủ động trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện; Tăng cường sự phối kết hợp của chủ đầu tư, chính quyền, Mặt trận địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân đồng thuận theo chính sách, chế độ BT, HT GPMB của Nhà nước góp phần đẩy nhanh tiến độ GPMB. Đồng thời, cần kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp gây khó khăn, cản trở, cố tình không chấp hành theo quy định.

- Chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ GPMB Đường cao tốc bắc nam trong năm 2024; Phối hợp tháo gỡ dứt điểm vướng mắc.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư xây dựng. Thực hiện thanh toán, giải ngân KHV 2024 đúng quy định. Rà soát, kịp thời tham mưu phương án điều chuyển vốn, chuyển nguồn hợp lý, hiệu quả.

- Bám sát quy hoạch tổng thể để thực hiện lập quy hoạch chi tiết xây dựng, lập hồ sơ các dự án đầu tư đồng bộ với quy hoạch chung, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo tính khả thi của DA.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở ngành, các phòng ban, đơn vị, tổ chức liên quan đẩy nhanh tiến độ công việc nhằm nâng cao hiệu quả toàn diện.

*** Kiến nghị, đề xuất:**

- Đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ mới theo Luật đất đai 2024 để có cơ sở triển khai thực hiện BT GPMB.

- Đề nghị HĐND tỉnh, huyện kịp thời phê duyệt các CT, DA có điều chỉnh để kịp thời triển khai thực hiện.

- Đề nghị HĐND, UBND huyện quan tâm cân đối, bố trí bổ sung nguồn vốn ngân sách huyện để đảm bảo tiến độ thực hiện các CT, DA.

- Đề nghị các Sở ngành, phòng ban, đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ, nâng cao hiệu quả công việc.

THAM LUẬN

Tình hình thực hiện các chính sách an sinh xã hội, với trọng tâm là chương trình giảm nghèo, hỗ trợ người có công và các đối tượng yếu thế. Đánh giá công tác đào tạo nghề, tạo việc làm, đặc biệt cho lao động vùng sâu, vùng xa và người bị ảnh hưởng bởi biến động kinh tế. Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề và kết nối với nhu cầu thị trường

PHÒNG LAO ĐỘNG - TB VÀ XÃ HỘI

Được sự phân công của Thường trực HĐND huyện tham luận tại **Hội nghị Thường trực HĐND huyện mở rộng** về nội dung: Tình hình thực hiện các chính sách an sinh xã hội, với trọng tâm là chương trình giảm nghèo, hỗ trợ người có công và các đối tượng yếu thế. Đánh giá công tác đào tạo nghề, tạo việc làm, đặc biệt cho lao động vùng sâu, vùng xa và người bị ảnh hưởng bởi biến động kinh tế. Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề và kết nối với nhu cầu thị trường.

9 tháng đầu năm, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Cấp uỷ, chính quyền, với chức năng nhiệm vụ của mình Phòng Lao động - TB&XH huyện đã tích cực tham mưu cho UBND huyện thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững, hỗ trợ người có công và các đối tượng yếu thế cũng như chủ động thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất bảo đảm công tác an sinh xã hội góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội huyện nhà.

1. Đối với chương trình giảm nghèo

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Tỉnh và các Sở ngành chủ quản các dự án, tiểu dự án, huyện đã chủ động ban hành các văn bản để triển khai Chương trình trên địa bàn huyện cơ bản đầy đủ, tạo điều kiện thuận lợi trong tổ chức, thực hiện các dự án, tiểu dự án theo quy định. Việc ban hành các văn bản quản lý, điều hành Chương trình luôn là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các đơn vị, phòng ban liên quan, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch giảm nghèo năm 2024; kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện về công tác giảm nghèo.

Ngay từ đầu năm, Phòng đã chủ động tham mưu UBND huyện giao chỉ tiêu phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 cho các xã, thị trấn; chỉ tiêu toàn huyện giảm tỷ lệ hộ nghèo 1%; giảm tỷ lệ hộ cận nghèo 1,03% và xây dựng các kế hoạch: thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững năm 2024; học tập kinh nghiệm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024; kiểm tra giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024; ban hành Quyết định phê duyệt danh sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo năm 2024. Tham mưu UBND báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 14/6/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ngày 14/6/2022 về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 và báo cáo phục vụ các đoàn kiểm tra, giám sát về kết quả thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững của Sở LĐ-TB và XH, Đoàn Đại biểu Quốc Hội, Đoàn kiểm tra của Bộ Tài chính; cung cấp số liệu triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững từ 01/01/2022 - 01/3/2024 phục vụ đoàn kiểm tra của BTV Tỉnh uỷ, ...

Tổng nguồn lực được bố trí cho thực hiện Chương trình giảm nghèo trong 3 năm 2022-2023 giai đoạn 2021-2023 được UBND tỉnh phê duyệt là 14.418 triệu đồng, trong đó NSTW: 3.346 triệu đồng, NSDP: 506 triệu đồng. Cụ thể: Tổng nguồn vốn Chương trình năm 2022: 2.781 triệu đồng, trong đó NSTW: 2.528 triệu đồng, NSDP: 253 triệu đồng (trong đó ngân sách huyện 101 triệu đồng); Tổng nguồn vốn Chương trình năm 2023: 6.149 triệu đồng, trong đó NSTW: 5.559 triệu đồng, NSDP: 590 triệu đồng (sách huyện 230 triệu đồng); Tổng nguồn vốn Chương trình năm 2024: 5.448 triệu đồng, trong đó NSTW: 5.259 triệu đồng, NSDP: 229 triệu đồng.

Kết quả giải ngân nguồn vốn đến 31/8/2024 là 7.932,634 triệu đồng chiếm tỷ lệ 55,18% trên tổng ngân sách được giao, trong đó năm 2024 giải ngân được trên 405 triệu đồng. Dự ước đến cuối năm sẽ giải ngân được 90% tổng số ngân sách được cấp.

Đã nghiệm thu 04 mô hình nuôi ga ri lai thương phẩm thực hiện tại 3 xã: An Ninh, Gia Ninh và Võ Ninh; hướng dẫn các xã triển khai thu hồi một phần vốn quay vòng từ các mô hình giảm nghèo để nộp ngân sách nhà nước. Các mô hình sinh kế, mô hình giảm nghèo cơ bản mang lại hiệu quả cao, có nhiều hộ thoát nghèo.

Đến 30/9/2024, đã có thêm 06 mô hình sản xuất cộng đồng/180 hộ (nghèo, cận nghèo và thoát nghèo) của 6 xã bao gồm: Võ Ninh, An Ninh và Xuân Ninh, Hải Ninh, Tân Ninh và Vĩnh Ninh thực hiện Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và Tiểu dự án 1- Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững đã hoàn thành hồ sơ dự án sản xuất cộng đồng được thẩm định và phê duyệt với số kinh phí gần 1.500 triệu đồng và đang tổ chức đấu thầu thực hiện.

Quan tâm thực hiện các chế độ hỗ trợ cho người nghèo: Hỗ trợ tiền Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 cho các hộ nghèo trên địa bàn với tổng số tiền 1.171 triệu (1 triệu/hộ); phối hợp với Trung tâm Công tác xã hội và các mạnh thường quân tặng 200 suất quà cho hộ nghèo xã Trường Sơn và Trường Xuân trị giá 80 triệu đồng.

2. Hỗ trợ người có công và các đối tượng yếu thế

Quan tâm, chăm lo người có công với cách mạng, gia đình chính sách, người yếu thế luôn được quan tâm, chú trọng. Phòng đã tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch tổ chức viếng và dâng hương Đài tưởng niệm, các nghĩa trang; thăm và tặng quà cho các đối tượng người có công tiêu biểu và các gia đình có hoàn cảnh khó khăn vào các dịp Lễ, Tết, ngày kỷ niệm truyền thống. Tổ chức đưa đón các đối tượng là người có công đi điều dưỡng tại trung tâm điều dưỡng Người có công tại Thành phố Đồng Hới và Thành phố Đà Nẵng. Hướng dẫn thực hiện hỗ trợ xây dựng mới sửa chữa nhà ở đối với người có công từ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh và huyện cho 03 Thương binh ở 2 xã: Hàm Ninh và Vạn Ninh. Tiếp tục thực hiện các chế độ chính cho đối tượng người có công như: lập danh sách đề nghị hưởng Mai táng phí cho đối tượng HĐKC được tặng thưởng huân, huy chương; mai táng phí đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng, mai táng phí cựu chiến binh.

Chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền vận động đối tượng và giao chỉ tiêu các xã, thị trấn về thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng không dùng tiền mặt cho người có công và trợ cấp xã hội. Từ đầu năm cho đến nay đã thẩm định 692 hồ sơ đề nghị hưởng, điều chỉnh trợ cấp xã hội thường xuyên. Cụ thể: BTXH 310 hồ sơ; người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội 112 hồ sơ; người cao tuổi từ đủ 75 tuổi thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo...miền núi đặc

biệt khó khăn 2 hồ sơ; điều chỉnh mức hưởng BHXH và NCT cho 177 đối tượng; kinh phí chăm sóc đối tượng đặc biệt nặng 91 đối tượng. Quyết định thôi hưởng 487 đối tượng chết, không đủ điều kiện hưởng theo quy định và hưởng tuất bảo hiểm xã hội. Lũy kế đến nay toàn huyện có 5.861 đối tượng BHXH được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng với số tiền chi trả hàng tháng khoảng 4,7 tỷ đồng (theo mức trợ cấp cũ). Tham mưu UBND huyện hỗ trợ tiền điện cho 196 hộ có đối tượng đang hưởng BHXH.

Quan tâm và tặng quà cho trẻ em nghèo vượt khó, động viên kịp thời cho những em vượt khó trong học tập, những em đau ốm, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... Tổ chức thăm và tặng quà cho trẻ em vào các dịp Tết nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu. Phối hợp với Trung tâm Công tác xã hội tỉnh và các tổ chức, cá nhân hỗ trợ cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật trên địa bàn huyện

3. Công tác đào tạo nghề, tạo việc làm, đặc biệt cho lao động vùng sâu, vùng xa và người bị ảnh hưởng bởi biến động kinh tế. Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề và kết nối với nhu cầu thị trường

Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở huyện Quảng Ninh luôn được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm, chú trọng và phát huy hiệu quả thiết thực, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho lao động nông thôn; từ năm 2021 - 2024 đã mở được 46 lớp đào tạo nghề cho 1.487 lao động với tổng kinh phí gần 3,6 tỷ đồng. Nhìn chung, các ngành nghề được đào tạo đều phù hợp với trình độ của người lao động và điều kiện của địa phương như các nghề trồng lúa, nuôi Ong, kỹ thuật chế biến món ăn, may công nghiệp... Thông qua các lớp đào tạo nghề, trình độ của lao động nông thôn được nâng lên, từ đó đã giải quyết việc làm cho một lực lượng lớn lao động nông thôn, giúp họ tăng thu nhập và cải thiện cuộc sống; góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên huyện phối hợp với Công ty may Tiến Hùng (ở Gia Ninh) và công ty may Khánh An (ở Vĩnh Ninh) để đào tạo nghề may cho lao động nông thôn để sau khi hoàn thành khóa học thì người lao động được công ty nhận vào làm việc; đối với người lao động ở xã Trường Sơn và Trường Xuân sau khi học nghề nuôi ong thì được các HTX trên địa bàn thu mua sản phẩm; nghề kỹ thuật chế biến món ăn giúp lao động nông thôn thành lập các dịch vụ tiệc cưới lưu động và mở các quán ăn phục vụ trên địa bàn; nghề trồng lúa hỗ trợ bà con Vân Kiều trong kỹ thuật gieo trồng, góp phần chủ động được nguồn lương thực trong đời sống...

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn vẫn còn gặp một số khó khăn như sau: Công tác tuyên truyền vận động vẫn còn chưa được quan tâm đúng mức nên nhận thức của xã hội về dạy nghề cho lao động nông thôn còn chưa đầy đủ. Nhiều lao động nông thôn, nhất là lao động người dân tộc thiểu số, lao động vùng sâu, vùng xa có trình độ văn hoá thấp, chưa nhận đúng về lợi ích của học nghề nên chưa tham gia học nghề. Các xã còn thiếu các giải pháp cụ thể để định hướng ngành nghề mũi nhọn của địa phương nên kết quả thực hiện còn hạn chế. Tỷ lệ lao động nông thôn có việc làm sau khi học nghề chưa cao; một số lao động học nghề nông nghiệp, sản phẩm làm ra không tiêu thụ được hoặc tiêu thụ rất khó khăn...

Trên cơ sở những kết quả đạt được và một số khó khăn, tồn tại trong thời gian

qua, để nâng cao chất lượng đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng cho lao động trên địa bàn, phòng Lao động – TB&XH đề xuất một số giải pháp như sau:

1. Việc triển khai thực hiện đào tạo nghề cần được lồng ghép, gắn kết chặt chẽ với các hoạt động của Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đồng thời dạy nghề phải căn cứ vào quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch lao động của từng xã theo ngành, lĩnh vực và cần được thực hiện đồng bộ với các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là chính sách giải quyết việc làm, đất đai...

2. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, xã hội và lao động nông thôn. Tăng cường tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức về chủ trương, chính sách, pháp luật về đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nhất là các chính sách khuyến khích hỗ trợ của Nhà nước cho đào tạo nghề, cho người học nghề nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, của toàn xã hội về việc học nghề là điều kiện để tạo việc làm, giảm nghèo bền vững, tạo điều kiện cho người lao động tích cực tham gia học nghề.

3. Tăng cường phối hợp giữa các ngành, các xã trong quá trình thực hiện. Lựa chọn cây trồng, vật nuôi phù hợp điều kiện tự nhiên và sinh thái từng vùng và quy hoạch địa phương. Xác định sản phẩm hàng hóa, cây trồng, vật nuôi chủ lực phù hợp tiềm năng địa phương để có hướng đề nghị đào tạo ngành nghề phù hợp.

4. *Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo ở các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường dạy nghề*, bảo đảm chất lượng trên các phương diện: cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống giáo trình, tài liệu; chuẩn hóa đội ngũ giáo viên dạy nghề; đổi mới nội dung, chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn theo hướng dễ nhớ, dễ hiểu, thiết thực, gắn với nhu cầu địa phương; đa dạng hóa hình thức, phương pháp dạy nghề gắn với thực tiễn.

Thực hiện tốt cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước về đào tạo nghề, như: hỗ trợ kinh phí học nghề cho lao động nông thôn, cải thiện chế độ đãi ngộ cho đội ngũ giáo viên; gắn việc dạy nghề với giải quyết việc làm cho người lao động ngay sau khi kết thúc khóa học, nâng cao thu nhập gia đình; làm tốt công tác dự báo về thị trường lao động trong và ngoài nước, từ đó kịp thời định hướng cho người học lựa chọn ngành nghề phù hợp với năng lực, trình độ. Đây là giải pháp có vai trò quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng nhân lực, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn của huyện, tỉnh trong thời gian tới. Nâng cao chất lượng đào tạo ở các trung tâm và các trường dạy nghề, góp phần giáo dục, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng làm việc, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của thị trường trong và ngoài nước.

4. Đánh giá chung

Phát huy truyền thống tốt đẹp “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, những năm qua được sự quan tâm chỉ đạo, điều hành sâu sát của huyện ủy, HĐND, UBND huyện, Sở Lao động-TB&XH, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, cùng với sự đoàn kết, phấn đấu của tập thể cán bộ, công chức cán bộ ngành lao động TB&XH nên việc thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng đạt kết quả cao, được dư luận và nhân dân đồng tình ủng hộ, đã từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người có công với cách mạng, góp phần giữ vững ổn định chính trị-xã hội, tiếp tục xây dựng nét đẹp truyền thống trong đời sống văn hóa-xã hội của

huyện nhà. Việc xác nhận, giải quyết các chế độ chính sách đối với người có công đã thực hiện đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc việc quản lý, chi trả kịp thời, đầy đủ chế độ ưu đãi cho các đối tượng người có công với Cách mạng.

Nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, các ban ngành và người dân trong chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo chuyên biến tích cực. Việc huy động các nguồn lực xã hội cho công tác giảm nghèo đạt được nhiều kết quả. Các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất được triển khai đến các đối tượng thụ hưởng đúng mục đích, đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội ở các địa phương. Nhiều mô hình giảm nghèo, giải quyết việc làm hiệu quả đã được địa phương khuyến khích phát triển nhân rộng, đặc biệt các mô hình HTX kinh doanh và chế biến, mô hình kinh tế trang trại, chăn nuôi phát huy lợi thế của vùng miền... Cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, đời sống dân sinh được quan tâm đầu tư nên từng bước được cải thiện và nâng cao. Các chương trình y tế, giáo dục, mạng lưới thông tin tuyên truyền được các cấp, ban ngành quan tâm, từng bước đáp ứng nhu cầu nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân phát triển sản xuất, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững.

Chương trình an sinh xã hội, chăm lo Tết cho người nghèo được Mặt trận các cấp trong huyện quan tâm thực hiện. Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chung tay của các nhà hảo tâm, doanh nghiệp với phương châm 100% hộ nghèo, gia đình chính sách, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được nhận quà trong dịp Tết nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

THAM LUẬN
Công tác CCHC huyện 09 tháng đầu năm 2024

Phòng Nội vụ

Kính thưa các quý vị đại biểu và các đ/c tham dự Hội nghị!

Lời đầu tiên, cho phép tôi gửi lời chúc sức khỏe đến các đồng chí lãnh huyện và toàn thể quý vị đại biểu tham gia Hội nghị. Được sự cho phép của chủ trì hội nghị, tôi xin tham luận về công tác CCHC huyện 09 tháng đầu năm 2024 và phân tích các Chỉ số liên quan đến công tác cải cách hành chính huyện như sau:

Như chúng ta đã biết, trong giai đoạn hiện nay, công tác cải cách hành chính được các cấp, các ngành xác định là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Xác định được vai trò cũng như những tác động to lớn của công tác CCHC đến mọi mặt KT-XH, Huyện Quảng Ninh đã xác định công tác cải cách hành chính không chỉ là nhiệm vụ của đơn vị, cá nhân thuộc chính quyền mà là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Trong thời gian qua, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội và người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện Quảng Ninh đã vào cuộc để chỉ đạo quyết liệt, triển khai thực hiện một cách đồng bộ công tác cải cách hành chính và đã đạt được những kết quả tích cực trên tất cả các lĩnh vực; nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân đối với công tác cải cách hành chính; nhằm xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Huyện Quảng Ninh qua các năm luôn được tỉnh đánh giá cao, luôn dẫn đầu trong công tác CCHC tỉnh.

Năm 2021, huyện Quảng Ninh được Chủ tịch UBND tỉnh trao giải Nhất về tham gia cuộc thi trực tuyến CCHC tỉnh. Năm 2022, được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC. Năm 2023, huyện Quảng Ninh hoàn thành 15/16 chỉ tiêu KT – XH (thu ngân sách chưa đạt); công tác CCHC được xếp thứ 3 toàn tỉnh; có 14/15 xã, thị trấn xếp loại tốt về CCHC (xã Vạn Ninh xếp loại khá).

Phân tích lộ trình kết quả huyện Quảng Ninh đạt được: năm 2020 CCHC của huyện xếp thứ nhất (đạt 84,35). Năm 2021 (đạt 88,41 điểm) và năm 2022 (đạt 88,58 điểm) huyện Quảng Ninh xếp thứ 2. Năm 2023 huyện Quảng Ninh đạt điểm cao nhất so với các năm từ 2020 đến nay (đạt 89,53/100 điểm; tăng 5,18 điểm so với năm 2020; tăng 0,95 điểm so với năm 2022); nhưng huyện chúng ta xếp thứ 3. Điều đó chứng tỏ hiện nay, cả hệ thống chính trị của các huyện, thị xã, thành phố trong toàn tỉnh đang tập trung chỉ đạo tiên quyết công tác CCHC, mức độ thi đua giữa các đơn vị ngày càng cao, nguy cơ hạ bậc có thể xảy ra, có một số chỉ số có xu hướng giảm. Vì vậy, tôi đề nghị chúng ta không được chủ quan, hài lòng với kết quả mình đã đạt được, mà phải có sự quyết tâm cao hơn nữa.

Qua kiểm tra công tác CCHC tại các phòng, ban, đơn vị; các xã, thị trấn đang còn tồn tại, hạn chế sau: Việc ban hành văn bản chỉ đạo công tác CCHC chưa được quan tâm nên còn dễ xảy ra sai sót, nội dung, thể thức văn bản còn hạn chế, chưa đảm bảo thời gian quy định. Công tác tuyên truyền CCHC ở một số đơn vị vẫn còn mang tính hình thức, chưa sát với tình hình thực tiễn tại địa phương, dẫn đến hiệu

quả tuyên truyền thấp.

Tại Một cửa: Bảng biểu chưa đúng mẫu quy định; việc niêm yết bộ TTHC chưa đầy đủ, còn để các văn bản đã hết hiệu lực, bảng niêm yết đặt vị trí chưa phù hợp, nội dung bố trí chưa khoa học nên còn khó khăn cho người dân nghiên cứu; bố trí công chức làm việc tại một cửa chưa đảm bảo theo quy định; *chưa niêm yết bảng địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị*. Việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực chưa đảm bảo như trả hồ sơ quá hạn, trả quá hạn nhưng không có thông báo gia hạn...gây phiền hà cho Nhân dân. Thành phần hồ sơ không có phiếu hẹn tiếp nhận và trả kết quả, ko đối chiếu với thành phần hồ sơ. Công tác rà soát TTHC của một số đơn vị chưa được quan tâm triển khai nghiêm túc nên hiệu quả chưa cao, còn để chậm trễ trong xử lý hồ sơ, không có đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung, khắc phục kịp thời, vẫn còn để xảy ra tình trạng quá hạn hồ sơ trên hệ thống dịch vụ công quốc gia. Tính tự giác, ý thức chấp hành kỷ luật của một số CC, viên chức chưa cao. Một số đơn vị công tác quản lý việc sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chưa nghiêm. Các đơn vị kiểm tra thực hiện việc đeo thẻ công chức chưa thường xuyên. Một số đơn vị xử lý phản ánh, kiến nghị của Nhân dân còn hạn chế. Một số đơn vị còn để có tình trạng đơn thư, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn. Nguồn kinh phí phục vụ công tác cải cách hành chính còn nhiều hạn chế, còn thiếu quyết liệt trong việc chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành, giải quyết công việc đơn vị. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào phục vụ công tác chưa toàn diện, chưa góp phần tạo ra sự đột phá trong công tác quản lý. Tại một số xã việc đầu tư hệ thống máy tính, máy fax, máy photo chưa đảm bảo; hạ tầng công nghệ thông tin ở một số xã đã xuống cấp, khó khăn cho với việc xây dựng chính phủ điện tử, chính quyền số.

Để công tác CCHC huyện, xã đạt kết quả tốt, tôi đề nghị:

1. Lãnh đạo huyện tiếp tục quan tâm chỉ đạo quyết liệt các ngành theo lĩnh vực phụ trách của đơn vị, tập trung mọi nguồn lực, đề ra giải pháp cụ thể để nâng cao chỉ số CCHC năm 2024 và những năm tiếp theo.

2. Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành cấp huyện trực tiếp tham mưu công tác cải cách hành chính; triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về cải cách hành chính, phân công trách nhiệm rõ ràng trong chỉ đạo, điều hành; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Phân công, bố trí CBCC phù hợp với năng lực, sở trường để thực hiện có hiệu quả thực thi công vụ tại cơ quan, đơn vị mình. Nghiêm túc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc và ý thức trách nhiệm đối với cán bộ, công chức. Tích cực phối hợp với Phòng Nội vụ để triển khai các nhiệm vụ CCHC kịp thời, đạt kết quả tốt.

3. Đối với UBND các xã, thị trấn

Đề nghị các xã, thị trấn tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, công chức trong triển khai thực hiện công tác CCHC. Khắc phục kịp thời, chấn chỉnh những hạn chế, những mặt chưa làm được.

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị đề phối hợp, đề xuất phân công, bố trí CBCC phù hợp với năng lực, sở trường thực hiện có hiệu quả thực thi công vụ tại cơ quan, đơn vị mình, đặc biệt là thực hiện công tác cải cách hành chính.

Tăng cường chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra việc sử dụng thời gian làm việc của CBCC.

Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất tại bộ phận giao dịch một cửa để phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân trên địa bàn.

Tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức; đặc biệt là cán bộ, công chức trực tiếp làm việc tại bộ phận một cửa tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng; thường xuyên tự học hỏi, nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc hồ sơ thuộc các lĩnh vực giải quyết TTHC đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa. Tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Thực hiện nghiêm việc cập nhật hồ sơ TTHC trên hệ thống phần mềm, đồng thời chỉ đạo công chức chuyên môn mở sổ theo dõi, có phiếu hẹn trả hồ sơ theo quy định. Tìm giải pháp khắc phục hồ sơ quá hạn tại đơn vị. Định kỳ báo cáo kết quả, khó khăn, vướng mắc trong giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị về UBND huyện (qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) để tham mưu UBND huyện chỉ đạo khắc phục kịp thời hạn chế tình trạng quá hạn hồ sơ của người dân.

Cuối cùng, tôi xin chúc sức khỏe các đồng chí lãnh đạo huyện, quý vị đại biểu, lãnh đạo các phòng, ban, ngành; các xã, thị trấn; chúc các đồng chí chỉ đạo công tác cải cách hành chính đạt được nhiều thành quả hơn nữa.

Trân trọng cảm ơn!

THAM LUẬN

Đánh giá công tác hòa giải ở cơ sở, việc xử lý các vấn đề tranh chấp dân sự và các vấn đề liên quan đến đất đai, hôn nhân, gia đình ”

Phòng Tư pháp

Được sự phân công của Hội nghị, thay mặt Phòng Tư pháp huyện, tôi xin tham luận trước Hội nghị với nội dung: “*Đánh giá công tác hòa giải ở cơ sở, việc xử lý các vấn đề tranh chấp dân sự và các vấn đề liên quan đến đất đai, hôn nhân, gia đình* ”.

Kính thưa quý vị đại biểu!

Công tác hòa giải ở cơ sở có vai trò to lớn, ý nghĩa quan trọng trong đời sống xã hội; về bản chất là hướng dẫn, giúp đỡ thông qua việc thuyết phục, vận động các bên đi đến thỏa thuận, tự nguyện giải quyết với nhau các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật dựa trên nguyên tắc tôn trọng ý chí, quyền và lợi ích hợp pháp của các bên, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác; không xâm phạm lợi ích của Nhà nước và lợi ích công cộng. Vì vậy, hòa giải ở cơ sở đã khẳng định vai trò to lớn, ý nghĩa quan trọng trong đời sống xã hội, góp phần tăng cường tình đoàn kết trong cộng đồng dân cư, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc, kịp thời ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần bảo đảm ổn định, trật tự, an toàn xã hội, góp phần hạn chế đơn thư, khiếu nại vượt cấp, giảm bớt các vụ việc phải chuyển đến Tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết, tiết kiệm thời gian, kinh phí cho Nhà nước và Nhân dân.

Kính thưa toàn thể hội nghị!

Trong năm 2024, công tác hòa giải ở cơ sở đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể huyện Quảng Ninh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, coi đó là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong việc tăng cường quản lý xã hội bằng pháp luật. Đặc biệt Chính quyền đã rất quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, huy động nguồn lực nhằm nâng cao công tác hòa giải ở cơ sở. Thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013, Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở, Phòng đã tham mưu cho UBND huyện, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện ban hành các văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở: Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 31/5/2024 về xây dựng, nhân rộng mô hình “Câu lạc bộ hòa giải ở cơ sở” trên địa bàn huyện; Công văn số 611/UBND-TP ngày 31/5/2024 về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; Kế hoạch số 17/KH-HĐPH ngày 17/01/2024 về thực hiện nhiệm vụ công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Kế hoạch số 18/KH-HĐPH ngày 17/01/2024 về hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2024 trong đó đưa nhiệm vụ công tác hòa giải ở cơ sở để chỉ đạo thực hiện; tiếp tục tham mưu chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 19/4/2022 về triển khai thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn huyện Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025”. Trên cơ sở đó, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác này trên địa bàn huyện.

Sự phát triển ngày cao của đời sống kinh tế xã hội, kéo theo các vụ việc cần được hòa giải ngày càng phức tạp, chính vì vậy các tổ hòa giải thường xuyên được

rà soát, kiện toàn, đến nay 118 tổ hòa giải với 840 hòa giải viên. Đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở thành phần là những công dân gương mẫu có uy tín, trình độ và khả năng tuyên truyền vận động như Trưởng thôn, đại diện Ban Mặt trận thôn, Hội người cao tuổi, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Hội cựu chiến binh, Đoàn thanh niên... là những người am hiểu pháp luật, nhiệt tình trong công tác hòa giải và được Nhân dân tin tưởng. Chính vì vậy, tỷ lệ hòa giải thành ở mức cao, rất ít khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp. Kết quả trong năm các hòa giải viên trên địa bàn huyện đã tiếp nhận và thực hiện hòa giải 31 vụ việc, trong đó hòa giải thành 26 vụ việc, chiếm 83,4%; số vụ việc hòa giải không thành 05 vụ việc, chiếm 16,6%. Số vụ việc hòa giải thành chiếm tỷ cao (trên 80%). Mặc dù tỷ lệ hòa giải thành công chưa đạt 100% so với tổng các vụ việc phát sinh trên địa bàn, nhưng rõ ràng, hiệu quả mà tổ hòa giải mang lại là rất lớn, đã góp phần tích cực trong việc giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, hạn chế xảy ra những vụ việc mâu thuẫn, xích mích kéo dài dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật có thể xảy ra.

Hòa giải luôn phải được kết hợp giữa lý và tình, vì vậy đòi hỏi hòa giải viên ở cơ sở phải có nghiệp vụ tốt, vừa có kỹ năng về pháp luật vừa có kỹ năng xã hội. Xác định được ý nghĩa quan trọng đó, việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tập huấn nghiệp vụ về công tác hòa giải cho đội ngũ hòa giải viên luôn được Phòng Tư pháp huyện quan tâm và chú trọng. Mặc dù còn nhiều khó khăn, kinh phí còn hạn hẹp, số lượng hòa giải viên lớn, nhưng việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ, giúp cho đội ngũ này nhận thức và vận dụng đúng đắn kiến thức pháp luật, quan điểm của Đảng và Nhà nước trong công tác hòa giải ở cơ sở. Phòng Tư pháp phối hợp với Trung tâm Chính trị huyện tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật và tập huấn nghiệp vụ hòa giải 02 lớp: 01 lớp/03 ngày với 200 lượt người tham gia; phối hợp Sở Tư pháp tỉnh tổ chức 01 lớp tập huấn cho hơn 100 hòa giải viên tại UBND huyện; chỉ đạo thực hiện tuyên truyền các văn bản liên quan đến pháp luật về hòa giải bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng cho cán bộ, Nhân dân trên địa bàn huyện như tổ chức Hội nghị sinh hoạt câu lạc bộ pháp luật; hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, hệ thống truyền thanh cơ sở; lồng ghép các đợt sinh hoạt chính trị của các tổ chức, đoàn thể...

Kính thưa Hội nghị!

Trong thực tế trên địa bàn huyện Quảng Ninh các tranh chấp, vi phạm pháp luật phát sinh từ nhiều lĩnh vực như đất đai, hôn nhân và gia đình, dân sự, thừa kế..., nhiều vụ việc mâu thuẫn tranh chấp ngay từ nội bộ gia đình, anh em, cha con, hàng xóm láng giềng... Vì thế, khi tiến hành hoà giải, Hoà giải viên đã luôn căn cứ vào các văn bản pháp luật như: pháp luật dân sự, pháp luật hình sự, pháp luật đất đai, pháp luật hôn nhân và gia đình, pháp luật về Môi trường... để giải thích cho các bên tranh chấp hiểu về quyền và nghĩa vụ của công dân của mình. Giúp cho công dân nắm rõ các quy định, hạn chế thấp nhất đến việc khiếu nại, khiếu kiện sau khi hòa giải.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện gặp phải một số khó khăn, vướng mắc như sau:

Thứ nhất, mặc dù đã có sự chuyển biến trong nhận thức về hoạt động hòa giải ở cơ sở, song các cấp ủy Đảng và chính quyền ở một số địa phương vẫn chưa coi trọng đúng mức để đẩy mạnh công tác hoà giải ở đơn vị mình. Chính vì vậy chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư kinh phí cho hoạt động hòa giải; sự phối hợp giữa Ủy ban nhân dân, cơ quan tư pháp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc trong hoạt động hoà giải ở cơ

sở một số địa phương chưa chặt chẽ, còn hình thức, chưa phát huy hết trách nhiệm và thiếu sự chủ động.

Thứ hai, vẫn còn một bộ phận người dân chưa nhận thức rõ về lợi ích của hòa giải, dẫn đến việc họ thường chọn phương thức khởi kiện.

Thứ ba, Một số tổ hòa giải hoạt động chưa có hiệu quả; các tổ hòa giải thường hay biến động về nhân sự nên việc ghi chép sổ sách theo dõi, cách thức lập biên bản các vụ việc chưa đảm bảo đúng quy định, một số tổ hòa giải chưa nắm rõ phạm vi, thẩm quyền hòa giải, nhất là nắm bắt thông tin các vụ việc cần hòa giải còn chưa kịp thời;

Thứ tư, năng lực một số hoà giải viên còn hạn chế, kinh nghiệm và kỹ năng tuyên truyền, vận động, kỹ năng hòa giải chưa cao, một số vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp chưa được hoà giải kịp thời hoặc giải quyết chưa thấu tình đạt lý và không đúng trình tự, thủ tục quy định.

Thứ năm, những vụ việc hòa giải điềm hình, mang lại nhiều ưu điểm nhưng rất ít khi được chia sẻ, lan tỏa, nhân rộng để đúc rút kinh nghiệm.

Thứ sáu, nguồn kinh phí còn hạn hẹp nên việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Tổ hòa giải, hòa giải viên còn hạn chế, chỉ mới đáp ứng một phần theo quy định của Nghị quyết số 106/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh và Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 25/9/2015 của UBND tỉnh nên chưa thu hút sự tích cực tham gia hoạt động, cũng như tinh thần trách nhiệm của đội ngũ này trong hoạt động hoà giải.

Kính thưa Quý vị đại biểu!

Để phát huy kết quả đạt được, khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong thời gian qua, Phòng Tư pháp nhận thấy cần có các giải pháp để nâng cao công tác hòa giải ở cơ sở trong thời gian sắp tới như sau:

Một là, Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác này đối với đời sống xã hội.

Hai là, Các cấp, các ngành cần xác định công tác hòa giải ở cơ sở là một trong những nhiệm vụ trọng tâm góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội nhằm tăng cường trách nhiệm, tranh thủ sự chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

Ba là, bố trí kinh phí thường xuyên phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở, trong đó chú trọng chế độ thù lao để động viên, khuyến khích tinh thần thực hiện nhiệm vụ của các hòa giải viên.

Bốn là, thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải cho hòa giải viên. Cung cấp các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tài liệu pháp luật cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

Năm là, tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm về hoạt động hòa giải ở cơ sở và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động hòa giải.

Cuối cùng xin kính chúc quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt; chúc hội nghị thành công tốt đẹp!

THAM LUẬN

Thực trạng về cơ sở vật chất trường học, những khó khăn trong đáp ứng nhu cầu học tập và đề xuất các giải pháp đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất, cũng như tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy Phòng Giáo dục và Đào tạo

Được sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện báo cáo Tham luận tại Hội nghị về nội dung: Thực trạng về cơ sở vật chất trường học, những khó khăn trong đáp ứng nhu cầu học tập và đề xuất các giải pháp đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất, cũng như tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy; Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo như sau:

1. Về thực trạng cơ sở vật chất trường học của huyện:

- Cơ sở vật chất hiện có của các cấp học cụ thể như sau:

+ GDMN: 216 phòng học, trong đó 197/216 phòng kiên cố đạt tỷ lệ 91,2% (tăng 10,0% so với cùng kỳ); 153 phòng quản trị và phòng chức năng khác; 39 bếp ăn bán trú; có 236 nhà vệ sinh đảm bảo yêu cầu cho HS và giáo viên.

+ Cấp TH: Có 285 phòng học, trong đó có 260/285 phòng kiên cố đạt tỷ lệ 91,0% (tăng 1,9% so với cùng kỳ); 155 quản trị và phòng chức năng khác; có 86 công trình vệ sinh đảm bảo cho HS, GV.

+ Cấp THCS: Có 143/143 phòng học kiên cố; tỷ lệ 100%; 93 phòng học bộ môn, 15 phòng Thư viện, 176 phòng quản trị và phòng chức năng; 43 công trình vệ sinh đảm bảo cho HS, GV.

+ Trường liên cấp TH&THCS: Có 31/31 phòng học kiên cố, tỷ lệ 100%; 06 phòng bộ môn, 03 phòng Thư viện, 21 phòng chức năng và 09 công trình vệ sinh đảm bảo cho HS, GV.

Đến nay, tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 93,5%, trong đó: MN: 91,2% (tăng 10,0%); TH: 91,0% (tăng 1,9%); THCS: 100%; TH&THCS: 100%.

- Công tác kiểm định và xây dựng trường đạt CQG tiếp tục được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo, sự quyết tâm của các địa phương. Đến nay, toàn huyện có 35/47 đơn vị đạt CQG (MN 10/15; TH 12/15; THCS 13/17), tỷ lệ 74,46%, xếp thứ 3/8 huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học phục vụ cho việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa và mua sắm thiết bị dạy học phục vụ đổi mới giáo dục.

Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, Phòng GDĐT đã tham mưu UBND huyện cấp kinh phí mua thiết bị dạy học cho các trường. Năm 2024, UBND huyện phân bổ kinh phí Tiểu dự án 1- Dự án 5 Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi (PTDT Nội trú, PTDTBT TH Trường Sơn, PTDTBT THCS Trường Sơn, PTDTBT TH Trường Xuân) với số tiền: 861 triệu đồng; UBND huyện đã cấp kinh phí 126.500.000 đồng để mua sách giáo khoa dùng chung cho học sinh Vân Kiều, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; cấp kinh phí mua sắm thiết bị dạy học lớp 5 và 9 cho 33 trường với số tiền: 2,150 tỷ đồng.

2. Những tồn tại, hạn chế tác động đến hoạt động dạy học:

- Một số trường cơ sở vật chất còn hạn chế: thiếu một số phòng học chức năng,

thiếu thiết bị dạy học hiện đại như máy vi tính, ti vi đa năng, máy chiếu hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học.

-Hạ tầng CNTT một số đơn vị chưa đáp ứng tốt nhu cầu chuyển đổi số; thiết bị CNTT (đặc biệt là máy vi tính) đã cũ, xuống cấp. Các điểm trường vùng sâu, vùng xa ở xã Trường Sơn chưa có đường truyền internet phục vụ hoạt động dạy và học, làm ảnh hưởng đến việc dạy và học cũng như chuyển đổi số. Các phần mềm quản lý trường học (như: vnEdu, SMAS...) chưa bảo đảm kết nối hai chiều đồng bộ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành GDĐT. Việc vận hành, quản lý hồ sơ điện tử như sổ điểm, học bạ điện tử gặp nhiều khó khăn do chưa liên thông dữ liệu giữa các địa phương, kinh phí thiếu.

-Trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập còn thiếu, nhiều thiết bị đã cũ, bị hỏng, xuống cấp không đáp ứng yêu cầu dạy và học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Công tác mua sắm thiết bị dạy học thủ tục rườm rà, phức tạp dẫn đến việc trang cấp của các nhà cung ứng thiết bị chậm gây ảnh hưởng đến dạy học qua các năm học.

-Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tiến độ chậm, thiếu cơ bản các điều kiện phòng học, phòng chức năng chưa đầu tư được. Hiện có 12 đơn vị chưa được công nhận đạt chuẩn quốc gia: MN 5 trường (Hải Ninh, Hàm Ninh, Vạn Ninh, Trường Xuân, Trường Sơn); Tiểu học 3 trường (Gia Ninh, Tân Ninh, An Ninh); THCS và liên cấp 04 trường (Duy Ninh, PTDT Nội trú, TH&THCS Trường Xuân, TH&THCS Long Đại).

-Tình hình xuống cấp của cơ sở vật chất trường học: hư hỏng mái chống thấm dột, hệ thống cửa, hệ thống điện, công trình thiết yếu (vệ sinh, nước sạch),... đang diễn ra nhanh, cần khắc phục để sử dụng đảm bảo an toàn.

-Nhà công vụ cho giáo viên ở xã Trường Sơn đã xuống cấp, thiếu các điều kiện đảm bảo vệ sinh, sinh hoạt. Nhu cầu nhà công vụ cho giáo viên TH&THCS Long Đại và xã Hải Ninh để hỗ trợ cho giáo viên ở xa là rất cần thiết nhưng hiện chưa có.

3. Đề xuất các giải pháp đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất, cũng như tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy:

-Tiếp tục ưu tiên đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất trường lớp học theo Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2023-2025 của huyện, tỉnh. Hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị để sửa chữa, chống xuống cấp phòng học, phòng chức năng; bổ sung kinh phí xây dựng các công trình vệ sinh đạt chuẩn, khắc phục xuống cấp ở các đơn vị. Tăng tỷ lệ phòng học kiên cố các cấp học (MN trên 92%, TH trên 93%), đến hết năm 2024 không còn phòng học tạm; có đủ công trình vệ sinh cho GV, HS, trong đó có 80% đạt chuẩn.

-Ưu tiên các điều kiện để chỉ đạo 08 đơn vị hoàn thành kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia trong năm học 2024-2025: MN Hải Ninh, MN Trường Xuân, MN Hàm Ninh, TH An Ninh, TH Tân Ninh, THCS Hiền Ninh, TH&THCS Trường Xuân, PTDTNT huyện. Phấn đấu đạt tỷ lệ 90% trường học của huyện đạt chuẩn quốc gia theo Nghị quyết Đại hội huyện Đảng bộ lần thứ XXV.

-Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trường học thực hiện việc rà soát cơ sở vật chất để tham mưu HĐND, UBND huyện phương án đầu tư, sử dụng hợp lý cơ sở vật chất của trường học giai đoạn 2023-2025; từng bước hiện đại thiết bị dạy học, đẩy mạnh việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới công tác quản lý giáo dục và giảng dạy. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo

đảm thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, trong đó tập trung cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ở vùng miền núi.

- Xây mới, sửa chữa nhà công vụ cho 3 đơn vị: xã Trường Sơn, Hải Ninh, TH&THCS Long Đại. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân tài trợ, đầu tư xây dựng trường, lớp học.

- Thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 với các dự án thuộc danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương giai đoạn 2021 - 2025 để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, nhà công vụ cho giáo viên, đặc biệt tại các trường vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tham mưu UBND huyện cấp kinh phí để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch số 191/KH-UBND của UBND huyện về thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT huyện Quảng Ninh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”. Trang cấp thiết bị công nghệ thông tin: bổ sung máy tính phòng Tin học, phòng học có ứng dụng công nghệ thông tin ở các trường học.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ở tất cả các bậc học, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục. Ở các trường có nhiều điểm trường cần tăng cường kết nối Internet để giáo viên và học sinh có thể khai thác tài liệu, sách điện tử có trên mạng phục vụ giảng dạy và học tập.

Trên đây là báo cáo tham luận của Phòng GDĐT. Kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện, UBND huyện, các đồng chí lãnh đạo huyện, các ngành, các địa phương hỗ trợ để các nhà trường, ngành Giáo dục và đào tạo thực hiện tốt các nhiệm vụ./.

THAM LUẬN
Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát
việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

Thường trực HĐND xã Gia Ninh

Trong những năm qua, Thường trực HĐND xã Gia Ninh luôn xác định hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân là một trong những chức năng, nhiệm vụ quan trọng của Hội đồng nhân dân xã. Thông qua giám sát kịp thời phát hiện những tồn tại, bất cập trong việc thực hiện chính sách, pháp luật. Từ đó kiến nghị các cơ quan chức năng giải quyết đảm bảo đúng quy định pháp luật, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của cử tri và phát huy vai trò của cơ quan dân cử, góp phần vào việc ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân.

Thực hiện các quy định của pháp luật, thời gian qua Thường trực HĐND, hai Ban HĐND và đại biểu HĐND xã đã tích cực triển khai các hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân. Trước mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND xã đã chỉ đạo, điều hòa hai Ban HĐND xã phối hợp tổ chức làm việc trực tiếp với UBND xã và thẩm tra các báo cáo của UBND xã trình tại mỗi kỳ họp. Bên cạnh việc chất vấn các vấn đề liên quan đến tình hình và kết quả hoạt động, hai Ban HĐND xã cũng đã làm rõ một số nội dung trong việc tiếp nhận, xử lý và giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định của pháp luật.

Tại các kỳ họp, đại biểu HĐND xã xem xét các báo cáo và tiến hành chất vấn những lĩnh vực có nhiều đơn khiếu nại, tố cáo, những nội dung cử tri kiến nghị, phản ánh nhiều lần, như: lĩnh vực đất đai, chế độ chính sách, các vấn đề về ô nhiễm môi trường trong sản xuất, chăn nuôi, khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép,... Thông qua các hoạt động giám sát tại kỳ họp đã giúp cho HĐND xã kịp thời ban hành các chủ trương, giải pháp đúng đắn nhằm nâng cao trách nhiệm của UBND xã và của các ngành chức năng trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

Về giám sát chuyên đề, trong 9 tháng đầu năm Thường trực HĐND xã thành lập 02 đoàn giám sát chuyên đề, đồng thời chỉ đạo, điều hòa hai Ban của HĐND xã phối hợp tổ chức giám sát 02 chuyên đề về “Tình hình thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở ở các thôn trên địa bàn xã” và “Tình hình thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân từ 2022 đến 6 tháng năm 2024” đối với UBND xã để nắm tình hình chỉ đạo, quán triệt và triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ cơ sở và công tác tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND xã. Qua đó, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế cũng như trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để kiến nghị, đề xuất các giải pháp khắc phục.

Các cuộc giám sát đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật; kết thúc giám sát, đã ban hành báo cáo kết quả giám sát, nêu rõ những kết quả đã đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân cần khắc phục, các kết luận và kiến nghị UBND xã cũng như các ban, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân. Các kết luận, kiến nghị sau giám sát đã được UBND xã, các cá nhân có liên quan và công

dân khiếu nại, tố cáo tiếp thu, chấp hành nghiêm túc; qua đó góp phần quan trọng trong việc giải quyết đúng đắn, dứt điểm các vụ việc phức tạp trên địa bàn xã.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là: Hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân đôi lúc chưa sâu sát, chưa nắm chắc về thực chất và chưa nắm bắt hết được những tồn tại, hạn chế trong giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo.

Công tác giám sát vụ việc từ các nguồn thông tin qua đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân chưa được tiến hành thường xuyên; việc theo dõi tình hình giải quyết và đôn đốc UBND xã giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân đôi lúc còn thiếu kịp thời, chất lượng chưa cao.

Một số công dân kiến nghị đề xuất các nội dung, mặc dù đã được các cơ quan có thẩm quyền trả lời đảm bảo quy định nhưng vẫn không thống nhất dẫn đến kiến nghị, đề xuất nhiều lần, kiến nghị vượt cấp, nhất là các vụ việc liên quan đến lĩnh vực đất đai, chế độ chính sách,...

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, Thường trực HĐND xã Gia Ninh xin trao đổi một số kinh nghiệm và giải pháp sau:

Một là, muốn giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân đạt kết quả tốt, phải nghiên cứu kỹ các quy định của pháp luật, nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, quá trình giải quyết, trả lời của cơ quan có thẩm quyền, những văn bản pháp luật cần áp dụng trong quá trình giải quyết.

Hai là, nâng cao nhận thức của UBND xã và cơ quan, đơn vị liên quan trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri, khiếu nại, tố cáo của công dân, xác định việc giải quyết là trách nhiệm, yêu cầu bắt buộc, trong đó người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm khi không giải quyết hoặc giải quyết chưa thỏa đáng đối với kiến nghị của cử tri, khiếu nại, tố cáo của công dân.

Ba là, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đại biểu HĐND, hai Ban của HĐND trong hoạt động giám sát, vai trò chỉ đạo, điều hành của Thường trực HĐND xã tại mỗi kỳ họp. Chú trọng đến hoạt động giám sát chuyên đề, giám sát mang tính chuyên sâu những vấn đề liên quan đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, những bức xúc của công dân. Quan tâm giám sát, khảo sát tình hình, kết quả thực hiện các quyết định đã có hiệu lực pháp luật trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, các nội dung trả lời của các ngành chức năng; chú trọng những khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, cử tri kiến nghị nhiều lần, được dư luận quan tâm.

Bốn là, Thường trực HĐND, hai Ban HĐND, Tổ trưởng Tổ đại biểu và từng đại biểu HĐND xã phải thường xuyên, chủ động, tích cực theo dõi, đôn đốc và giám sát UBND xã và các ban, ngành liên quan trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân; kịp thời phát hiện những khiếu nại, tố cáo, kiến nghị chưa được xem xét giải quyết, trả lời hoặc giải quyết, trả lời chưa thấu đáo, chưa dứt điểm, giải quyết chưa đúng quy định của pháp luật để đề nghị UBND, cơ quan chức năng tiếp tục xem xét, giải quyết.

Năm là, đối với những vấn đề công dân phản ánh, kiến nghị nhiều lần chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm thì đưa ra chất vấn để làm rõ tại kỳ họp HĐND xã hoặc phiên họp Thường trực HĐND xã; trong đó tập trung chất vấn trách

nhệm của cá nhân, của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

Khiếu nại, tố cáo là một trong những quyền quan trọng của công dân, đã được Hiến pháp quy định, được thể chế trong Luật khiếu nại, Luật tố cáo. Giải quyết tốt, kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri không những bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân mà còn bảo vệ đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường đoàn kết nhất trí về chính trị trong nhân dân, làm cho nhân dân gắn bó với chính quyền, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý của bộ máy chính quyền các cấp.

Trên đây là một số kinh nghiệm và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Gia Ninh.

THAM LUẬN

Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện

Thường trực HĐND xã Lương Ninh

Kính thưa: Đ/c CT HĐND và PCT HĐND huyện chủ trì hội nghị

Các đồng chí lãnh đạo huyện và quý vị đại biểu

Được sự cho phép của chủ trì hội nghị, thay mặt Thường trực HĐND xã Lương Ninh, tôi xin tham luận nội dung về “Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện”

Kính thưa hội nghị!

Chất vấn và trả lời chất vấn là hình thức giám sát trực tiếp của HĐND, là diễn đàn dân chủ, thể hiện quyền lực của cơ quan dân cử ở địa phương, thể hiện quyền và trách nhiệm của từng đại biểu HĐND cũng như trách nhiệm của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị đối với những vấn đề mà cử tri và nhân dân quan tâm.

Qua theo dõi các kỳ họp của HĐND huyện từ đầu nhiệm kỳ đến nay. Có thể khẳng định, hoạt động chất vấn của các đại biểu HĐND huyện là một trong những hoạt động quan trọng, nổi bật, thể hiện chức năng giám sát của HĐND; đây cũng là hoạt động luôn được đông đảo cử tri, nhân dân quan tâm chú ý theo dõi thông qua đài phát thanh trực tiếp; đã thể hiện rõ được vai trò, vị thế, trách nhiệm của HĐND đối với cử tri. Đồng thời, qua việc trả lời chất vấn, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và các cơ quan chức năng. Thời gian qua, chất lượng các phiên chất vấn tại các kỳ họp HĐND được nâng lên, nhiều ý kiến chất vấn tại kỳ họp đã được triển khai trong thực tiễn, tạo niềm tin cho cử tri, góp phần nâng cao uy tín của HĐND và các vị đại biểu dân cử.

Thường trực HĐND huyện đã thể hiện được quyền hạn, trách nhiệm của mình trong quyết định các vấn đề quan trọng, thiết thực đến cuộc sống của người dân, từng bước khắc phục tính hình thức; đại biểu HĐND càng nâng cao trách nhiệm của mình trước cử tri, nghiên cứu, nắm bắt tình hình, tham gia đề xuất giải pháp quyết định các chính sách, chủ trương tại địa phương; UBND và các cơ quan, đơn vị càng thấy trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của mình, trong giải quyết các nội dung được chất vấn và kiến nghị của cử tri cũng như trong điều hành công tác quản lý nhà nước.

Trong các kỳ họp vừa qua, Thường trực HĐND huyện luôn coi trọng hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND. Các đại biểu đã nghiên cứu kỹ các nội dung báo cáo, báo cáo thẩm tra của các Ban và đã đặt câu hỏi cụ thể, rõ ràng, nội dung chất vấn ngày càng đa dạng, phong phú bao quát được tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, về hoạt động của các cơ quan nhà nước và các vấn đề mà đông đảo cử tri quan tâm.

Trước các kỳ họp thường trực HĐND huyện đã có văn bản đề nghị các đại biểu đăng ký ý kiến chất vấn đối với các ngành chức năng và gửi về thường trực HĐND huyện nên nội dung chất vấn ngày càng thiết thực và có chiều sâu, có trọng tâm, thể hiện được những vấn đề được cử tri quan tâm. Các đại biểu HĐND đã có những tranh luận để làm rõ vấn đề. Các phòng ban, đơn vị đã trả lời chất vấn, trao đổi, giải trình các nội dung đúng trọng tâm, trọng điểm; có đưa ra các giải pháp thực hiện trong thời

gian đến, cơ bản giải quyết được những vấn đề nổi cộm trong thực tiễn ở địa phương.

Kính thưa quý vị đại biểu, thưa hội nghị!

Bên cạnh những điểm nổi bật của hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn; thực tiễn cho thấy (**đặc biệt ở cấp xã**) vẫn còn một số khó khăn, bất cập đó là: Một số đại biểu HĐND chưa dành thời gian để nghiên cứu các văn bản cũng như nắm bắt thông tin trước khi chất vấn; việc lựa chọn nội dung chất vấn còn thiếu tính cấp bách và được cử tri quan tâm; một số đại biểu thiếu sự chủ động, mạnh dạn trong hoạt động chất vấn, còn sợ va chạm. Việc trả lời chất vấn của một số ban ngành có nội dung còn chung chung, thiếu thuyết phục, chưa đáp ứng được sự mong đợi của một số cử tri, việc giải quyết lời hứa trong chất vấn đôi lúc còn chậm.

Kính thưa quý vị đại biểu, thưa hội nghị!

Hoạt động chất vấn có vai trò hết sức quan trọng trong việc nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND nói chung và của đại biểu HĐND nói riêng, đồng thời nâng cao năng lực quản lý, điều hành của cá nhân người được chất vấn và hiệu quả hoạt động của cơ quan phụ trách, thúc đẩy việc hoàn thiện tổ chức và hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương. Từ thực tiễn hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn của HĐND huyện và xã thời gian qua, để tiếp tục nâng cao chất lượng của hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND, xin đề xuất một số giải pháp như sau:

- ***Thứ nhất, nâng cao vai trò về hoạt động chất vấn:*** đối với đại biểu HĐND, chất vấn không chỉ là quyền mà còn là trách nhiệm của đại biểu trước cử tri. Trong quá trình giám sát, với trách nhiệm của mình, đại biểu thấy những vấn đề bức xúc, nổi cộm ở địa bàn ứng cử, những phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của cử tri, dư luận xã hội quan tâm và trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện hoạt động chất vấn kịp thời tại kỳ họp. Bên cạnh đó cần coi hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND để các đại biểu phân tích, làm rõ những vấn đề còn tồn tại, khó khăn vướng mắc để cùng với UBND tìm giải pháp khắc phục; đó cũng là dịp để các cơ quan, đơn vị thông tin làm rõ thực trạng tình hình, những khó khăn cần phải giải quyết, đồng thời có được sự chia sẻ của đại biểu và cử tri, tạo sự đồng thuận trong thực hiện nhiệm vụ.

- ***Thứ hai, chuẩn bị nội dung chất vấn:*** Các câu hỏi chất vấn phải được tổng hợp từ nhiều kênh thông tin, từ quá trình giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, họp tổ đại biểu HĐND; từ thực tiễn cuộc sống, từ hoạt động TXCT, thu thập thông tin từ các phương tiện thông tin đại chúng. Việc đặt câu hỏi chất vấn cần ngắn gọn, đúng trọng tâm, dễ hiểu, thiết thực, có căn cứ xác đáng, có địa chỉ cụ thể nêu lên những vấn đề có liên quan đến nhiều lĩnh vực.

- ***Thứ ba, công tác điều hành chất vấn:*** Sự linh hoạt của chủ tọa trong điều hành chất vấn là vô cùng quan trọng. Việc tìm hiểu kỹ nội dung liên quan đến vấn đề đưa ra chất vấn, điều hành nội dung chất vấn cần linh hoạt, gợi mở, tập trung. Đối với những vụ việc nổi cộm cần có thời gian hợp lý để người chất vấn và người trả lời chất vấn có sự đối thoại, tranh luận; nếu chưa sáng tỏ vấn đề thì chủ tọa điều hành phiên chất vấn có kết luận, hoặc yêu cầu người trả lời chất vấn trả lời trực tiếp đại biểu bằng văn bản, hoặc trả lời vào phiên họp sau. Sau mỗi nội dung chất vấn, Chủ tọa phải có kết luận rõ ràng, gợi ý chất vấn bổ sung nếu thấy cần thiết để làm rõ vấn đề.

- ***Thứ tư, đối với người trả lời chất vấn:*** Nội dung trả lời chất vấn phải cụ thể,

rõ ràng, giải trình ngắn gọn, đầy đủ theo yêu cầu câu hỏi đặt ra, nêu rõ cái làm được, tồn tại, nguyên nhân, xác định rõ trách nhiệm, tiến độ và biện pháp khắc phục khả thi kèm theo. Cơ quan trả lời chất vấn phải đề cao vai trò trách nhiệm cá nhân, nhận thức rõ những mặt tích cực và những thiếu sót để khắc phục, tránh tình trạng trả lời chung chung, đùn đẩy trách nhiệm của cá nhân, đơn vị mình.

- **Thứ năm, về trách nhiệm của đại biểu:** Đại biểu HĐND cần nâng cao trách nhiệm, tìm hiểu kỹ thông tin và các quy định của pháp luật liên quan đến nội dung chất vấn. Không ngừng bồi dưỡng kỹ năng chất vấn, bao gồm kỹ năng lựa chọn vấn đề đưa ra chất vấn; lựa chọn ngôn ngữ đối thoại trong chất vấn... Phản ánh thông tin khi chất vấn phải ngắn gọn, mạch lạc, rõ ràng, dễ hiểu. Nội dung chất vấn tại kỳ họp phải là những vấn đề có tính bức xúc, có tầm ảnh hưởng lớn, được đông đảo cử tri và đại biểu HĐND quan tâm, đảm bảo chất vấn phải mang tính xây dựng và đúng quy định pháp luật.

- **Thứ sáu, công tác phối hợp trong việc chất vấn và trả lời chất vấn.** Thường trực HĐND và UBND cần chủ động phối hợp để thống nhất sự phân công chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan trả lời chất vấn tại kỳ họp, quyết định những vấn đề gì cần chất vấn tại kỳ họp và gửi câu hỏi chất vấn tới các cơ quan liên quan yêu cầu chuẩn bị báo cáo bằng văn bản gửi cho thường trực HĐND. Quan tâm đôn đốc kiểm tra các cơ quan chuyên môn kịp thời giải quyết các nội dung trả lời chất vấn tại kỳ họp.

Kính thưa quý vị đại biểu, thưa hội nghị!

Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp của HĐND là hình thức giám sát trực tiếp nhất, dân chủ nhất, tiếp nhận và giải quyết thông tin kịp thời nhất, trong đó đại biểu HĐND với tư cách là người đại diện của nhân dân đặt câu hỏi chất vấn, người được chất vấn theo quy định của pháp luật phải giải trình làm rõ trách nhiệm về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý, phụ trách của mình. Như vậy để hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn thực sự có chiều sâu, thiết thực, giải quyết được những vấn đề bức xúc, mang tính thời sự, đòi hỏi phải có sự nỗ lực cố gắng của nhiều chủ thể. Trong đó, quan trọng nhất là đại biểu Hội đồng nhân dân, do đó từng đại biểu cần nỗ lực hết mình thực hiện tốt vai trò người đại biểu dân cử để đáp ứng sự mong đợi của cử tri.

Trên đây là tham luận một số giải pháp về hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp HĐND.

Cuối cùng xin kính chúc chủ trì hội nghị, lãnh đạo huyện, quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc. Chúc hội nghị thành công tốt đẹp!

THAM LUẬN
Nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc
cử tri của đại biểu HĐND huyện

Thường trực HĐND Trường Sơn

Kính thưa quý vị đại biểu!

Thưa toàn thể hội nghị!

Trước hết, tôi cơ bản nhất trí với nội dung báo cáo kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 03 tháng cuối năm 2024 của Thường trực HĐND huyện và các ý kiến tham gia thảo luận tại hội nghị. Được sự phân công của Thường trực HĐND huyện, thay mặt Thường trực HĐND xã Trường Sơn, tôi xin thảo luận một số nội dung liên quan đến nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện.

Kính thưa toàn thể hội nghị!

Tiếp xúc cử tri là một trong những nhiệm vụ quan trọng của người đại biểu Hội đồng nhân dân, là “cầu nối” giúp đại biểu gắn bó mật thiết với cử tri, kịp thời nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng chính đáng và các vấn đề bức xúc mà cử tri phản ánh để chuyển tải đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đồng thời giúp việc ban hành các chủ trương, cơ chế chính sách của địa phương sát thực tiễn, hợp lòng dân.

Thực tế hoạt động TXCT của đại biểu HĐND huyện Quảng Ninh từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến nay cho thấy: HĐND huyện đã phối hợp UBMTTQVN huyện tổ chức TXCT nghiêm túc, ngày càng chặt chẽ, phương thức tiến hành ngày được cải tiến khoa học và hiệu quả hơn và chất lượng; mọi vấn đề cử tri quan tâm, kiến nghị đều được tổng hợp, phân loại và chuyển tới cấp có thẩm quyền nghiên cứu, giải quyết, đa số ý kiến của cử tri đồng tình với cách giải quyết và trả lời của UBND huyện và các cơ quan liên quan. Các cuộc TXCT có nhiều đổi mới về hình thức, nội dung, địa điểm tiếp xúc. Đại biểu HĐND huyện đã lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của cử tri, được các đại biểu phân loại, giải trình thấu đáo và tiếp thu nghiêm túc, đầy đủ. Qua đó, HĐND đã thể hiện rõ hơn vai trò, trách nhiệm trong việc đại diện, bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân, góp phần tăng cường lòng tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên hoạt động TXCT của đại biểu HĐND huyện vẫn còn có những hạn chế như: Số điểm tiếp xúc còn ít, chưa tiếp xúc được hết cử tri của xã nên đại biểu HĐND không thể nắm bắt, thu thập hết ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân. Hình thức tổ chức tiếp xúc cử tri chưa phong phú, đa dạng, các cuộc TXCT thường chỉ được tổ chức trước và sau các kỳ họp HĐND, việc TXCT theo chuyên đề, theo lĩnh vực, theo đối tượng còn hạn chế. Đại biểu tham dự các cuộc tiếp xúc cử tri chủ yếu là đại cử tri (cán bộ lãnh đạo UBND, lãnh đạo các thôn, bản; các tổ chức đoàn thể cấp xã, thôn, bản); các ý kiến, kiến nghị của cử tri ít tập trung vào những vấn đề chung mà chủ yếu vào các nội dung đề nghị cấp trên bố trí, hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ bản tại địa phương; mở rộng các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức... số ý kiến tham gia vào nội dung, chương trình kỳ họp còn rất ít. Nhiều cuộc TXCT nhân dân chỉ phản ánh, kiến nghị vấn đề cá nhân, ít đề xuất chủ trương chung, giải pháp chung của huyện, của xã. Việc tiếp thu, giải trình các ý kiến của cử tri ngay tại các cuộc tiếp xúc của một số đại biểu và các ngành chức năng ở địa phương có lúc chưa có tính thuyết phục cao,

chưa đáp ứng nguyện vọng của cử tri. Công tác tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri có lúc chưa có sự chặt chẽ. Công tác giám sát, đôn đốc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau khi được tiếp thu, trả lời của các cơ quan chức năng chưa được quan tâm đúng mức, nhất là những vấn đề nóng, kiến nghị nhiều lần...; việc tham dự các hội nghị TXCT của các phòng, ban chuyên môn có liên quan ở cấp huyện chưa đầy đủ.

Mối liên hệ giữa đại biểu với cử tri có lúc chưa thường xuyên, chặt chẽ, chưa nắm chắc để có chính kiến, biện pháp góp phần giải quyết những vấn đề cử tri quan tâm.

Cử tri là đồng bào dân tộc thiểu số trong tiếp xúc với đại biểu HĐND huyện còn tâm lý e dè, một số chưa thông thạo tiếng phổ thông nên khó khăn trong việc diễn đạt tâm tư, nguyện vọng của mình.

Để nâng cao chất lượng hiệu quả tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND trong thời gian tới, bên cạnh việc khắc phục những hạn chế nêu trên cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

Một là, Thường trực HĐND huyện phối hợp tốt với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri cho đại biểu HĐND thật sự khoa học đảm bảo đầy đủ các bước trong buổi tiếp xúc cử tri. Để hoạt động tiếp xúc cử tri đạt hiệu quả cần chủ động, tích cực sử dụng nhiều hình thức tiếp xúc tri phù hợp (tiếp xúc cử tri do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc chủ trì tổ chức trước và sau kỳ họp, tiếp xúc cử tri chuyên đề; tiếp xúc cử tri nơi công tác, nơi cư trú...). Sau buổi tiếp xúc cử tri đại biểu HĐND cần tổng hợp đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của cử tri để nắm bắt và phản ánh kịp thời tới cơ quan và tổ chức có trách nhiệm giải quyết. Ngoài việc tiếp xúc cử tri theo kế hoạch của HĐND, đại biểu cần chủ động tiếp xúc, giữ mối liên hệ với cử tri bằng các hình thức khác theo hướng đối thoại trực tiếp với nhân dân.

Hai là, nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị các báo cáo trước cử tri và chất lượng việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri. Nội dung báo cáo trước cử tri phải được các đại biểu HĐND chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng; báo cáo với cử tri những nội dung cụ thể mà kỳ họp sẽ quyết định; khắc phục tình trạng báo cáo chung chung, không định hướng, gợi mở được những vấn đề cần cử tri phát biểu. Việc xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri phải đầy đủ, trung thực, có chọn lọc, có tính khái quát cao, tránh trùng lặp, thể hiện rõ ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri, đồng thời gửi kịp thời tới các cơ quan có chức năng giải quyết theo quy định.

Ba là, cần nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu HĐND. Đại biểu HĐND phải chuẩn bị đầy đủ các tài liệu có liên quan, cần có các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng nói, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng tổng hợp giải trình, tiếp thu... để hoàn thành tốt nhiệm vụ của người đại biểu dân cử. Điều quan trọng nhất của đại biểu HĐND khi tiếp xúc cử tri là thể hiện chữ tâm - tâm với công việc, với cử tri, cái tâm của đại biểu thể hiện sự sốt sắng với công việc chung, sự quan tâm đến đời sống, tâm tư, nguyện vọng của cử tri, coi khó khăn và lo lắng của cử tri như khó khăn và lo lắng của người thân mình, có tâm thì đại biểu mới tìm ra biện pháp để giúp đỡ cử tri, để chuyển tải những nguyện vọng chính đáng của cử tri thành chính sách.

Bốn là, tăng cường công tác giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, tổ đại biểu HĐND; thường xuyên theo dõi đôn đốc các cơ quan chức năng giải quyết

kip thời có hiệu quả các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Tổ đại biểu HĐND cần quan tâm theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết, trả lời của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Chất vấn các cơ quan, đơn vị thiếu tinh thần trách nhiệm trong việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp HĐND.

Thực hiện có hiệu quả công tác tiếp xúc cử tri, giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng chính đáng và những bức xúc của cử tri sẽ góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đồng thời nâng cao vai trò, vị trí của người đại biểu, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND. Mong rằng, trong thời gian tới các đại biểu HĐND huyện tiếp tục phát huy tốt vai trò là người đại biểu dân cử, tiếp tục quan tâm đến bà con nhân dân trên địa bàn huyện nói chung và bà con nhân dân xã Trường Sơn nói riêng.

Cuối cùng, xin kính chúc quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!